

**BÁO CÁO**  
**Tình hình quản trị công ty**  
**(6 tháng năm 2026)**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 3 nhà G1, tòa nhà Five Star số 2 Kim Giang, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 024 7304 6066 Fax: Email: [contact@cleverads.vn](mailto:contact@cleverads.vn)
- Vốn điều lệ: 213.805.210.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm mười ba tỷ tám trăm lẻ năm triệu hai trăm mười nghìn đồng)
- Mã chứng khoán: ADG
- Mô hình quản trị công ty:
  - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (“ĐHĐCD”):**

| Stt | Số Nghị quyết/<br>Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|-----|------------------------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 01/2026/NQ-<br>ĐHĐCD.ADG     | 15/05/2026 | <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán;</li><li>- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025;</li><li>- Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2026;</li><li>- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025;</li><li>- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Giám đốc năm 2025;</li><li>- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán năm 2025;</li><li>- Thông qua Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán năm 2025;</li><li>- Thông qua danh sách công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026;</li><li>- Thông qua chủ trương giao dịch giữa Công ty với Bên liên quan.</li></ul> |

## II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (BÁO CÁO 6 THÁNG NĂM 2026):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

| Stt | Thành viên HDQT        | Chức vụ                         | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/HDQT độc lập |                 |
|-----|------------------------|---------------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------|
|     |                        |                                 | Ngày bổ nhiệm                                          | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Ông Nguyễn Khánh Trình | Chủ tịch HDQT                   | 15/04/2023                                             |                 |
| 2   | Bà Đôn Nữ Đức Hiền     | Phó Chủ tịch HDQT               | 15/04/2023                                             |                 |
| 3   | Ông Trần Đông Âu       | Thành viên HDQT                 | 15/04/2023                                             |                 |
| 4   | Ông Trần Anh Nam       | Thành viên HDQT độc lập         | 15/04/2023                                             |                 |
| 5   | Ông Seo JeongKyo       | Thành viên HDQT không điều hành | 24/04/2025                                             |                 |

### 2. Các cuộc họp HDQT:

| Stt | Thành viên HDQT        | Số buổi họp HDQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|------------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1   | Ông Nguyễn Khánh Trình | 05/05                    | 100%              |                         |
| 2   | Bà Đôn Nữ Đức Hiền     | 05/05                    | 100%              |                         |
| 3   | Ông Trần Đông Âu       | 05/05                    | 100%              |                         |
| 4   | Ông Trần Anh Nam       | 05/05                    | 100%              |                         |
| 5   | Ông Seo JeongKyo       | 05/05                    | 100%              |                         |

### 3. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty, bên cạnh vai trò lãnh đạo, định hướng Ban Giám đốc thực hiện các Nghị quyết và các chỉ đạo của HDQT, HDQT cũng thực hiện kiểm tra, giám sát công tác điều hành các hoạt động kinh doanh, đầu tư cũng như việc triển khai các nội dung đã được ĐHĐCĐ và HDQT thông qua của Ban Giám đốc.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, HDQT đã triển khai hoạt động giám sát đối với Ban Giám đốc theo các nội dung cụ thể như sau:

- HDQT duy trì tổ chức các phiên làm việc định kỳ và bất thường với Ban Giám đốc và các đơn vị thành viên của Công ty để nghe báo cáo, đánh giá tình hình kinh doanh trong tháng/quý của Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết/Quyết định/Chỉ đạo; khó khăn vướng mắc trong quá trình quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, đầu tư và các hoạt động khác; từ đó đưa ra chỉ đạo điều chỉnh kịp thời về kế hoạch kinh doanh và các vấn đề thuộc thẩm quyền.

- Chuẩn bị họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 theo đúng quy định pháp luật hiện hành.
- Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2026 do Ban Giám đốc đệ trình.
- Đôn đốc và giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Ban Giám đốc và các đơn vị thành viên.

- HĐQT phản hồi nhanh chóng và kịp thời xử lý những phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho hoạt động điều hành của Ban Giám đốc.

- HĐQT kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết ĐHCĐ, Nghị quyết HĐQT, việc chấp hành và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước.

#### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Trong kỳ báo cáo, Ủy ban Kiểm toán với 02 thành viên là thành viên độc lập và thành viên không điều hành đã phát huy tốt vai trò giám sát và thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán.

Các cuộc họp Ủy ban Kiểm toán nhằm soát xét và thông qua số liệu các BCTC định kỳ của Công ty. Các Báo cáo trên tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam và theo hướng dẫn của Bộ Tài chính về chế độ kế toán doanh nghiệp; và các nội dung liên quan đến hoạt động giám sát HĐQT, Ban Giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết ĐHCĐ, Nghị quyết HĐQT.

Chi tiết xem thêm tại Mục III. Ủy ban kiểm toán.

#### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2026):

| STT | Số Nghị quyết/<br>Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                                                                | Tỷ lệ<br>thông qua |
|-----|------------------------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| 1   | 01/2026/NQ-HĐQT.ADG          | 05/01/2025 | Thông qua việc thay đổi mẫu dấu của Công ty                                                                                                                                             | 100%               |
| 2   | 02/2026/NQ-HĐQT.ADG          | 24/01/2026 | Thông qua việc góp thêm vốn đầu tư vào công ty con – Công ty cổ phần Địa ốc thông minh                                                                                                  | 100%               |
| 3   | 03/2026/NQ-HĐQT.ADG          | 18/03/2026 | Thông qua kế hoạch tổ chức họp ĐHCĐ thường niên năm 2026 và ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự họp                                                                          | 100%               |
| 4   | 04/2026/NQ-HĐQT.ADG          | 23/04/2026 | Thông qua kế hoạch tổ chức họp ĐHCĐ thường niên năm 2026 và thông qua bộ tài liệu sử dụng tại cuộc họp                                                                                  | 100%               |
| 5   | 05/2026/NQ-HĐQT.ADG          | 23/06/2026 | Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 và Thông qua chủ trương thực hiện Hợp đồng/Giao dịch giữa Công ty và người có liên quan | 100%               |

### III. ỦY BAN KIỂM TOÁN (Báo cáo 6 tháng năm 2026):

#### 1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán:

| Stt | Thành viên Ủy ban<br>Kiểm toán | Chức vụ    | Ngày bắt đầu/không còn là thành<br>viên Ủy ban Kiểm toán | Trình độ<br>chuyên môn |
|-----|--------------------------------|------------|----------------------------------------------------------|------------------------|
| 1   | Ông Trần Anh Nam               | Chủ tịch   | 17/08/2023                                               | Thạc sĩ                |
| 2   | Ông Seo JeongKyo               | Thành viên | 24/04/2025                                               | Cử nhân                |

## 2. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán

| Stt | Thành viên Ủy ban Kiểm toán | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1   | Ông Trần Anh Nam            | 01/01               | 100%              | 100%             |                         |
| 2   | Ông Seo JeongKyo            | 01/01               | 100%              | 100%             |                         |

## 3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

### 3.1. Đối với HĐQT

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, HĐQT đã tổ chức 05 cuộc họp để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền. Tất cả các phiên họp của HĐQT đều có sự tham gia đầy đủ của thành viên HĐQT và được tổ chức đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Ủy ban Kiểm toán đã được tiếp cận đầy đủ thông tin của Công ty và tham gia đầy đủ các phiên họp HĐQT, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT, Điều lệ Công ty và các quy chế quản lý nội bộ.

- Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT: Các Nghị quyết được HĐQT ban hành đều tuân thủ pháp luật hiện hành đối với công ty niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán, bảo đảm tính hợp pháp, minh bạch và nhất quán với mục tiêu phát triển bền vững của Công ty. Việc công bố thông tin các Nghị quyết được thực hiện đầy đủ, đúng hạn theo đúng quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- HĐQT đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và đôn đốc Ban Giám đốc trong việc triển khai hoạt động kinh doanh, đầu tư và các nhiệm vụ được giao. Các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ trên cơ sở chức năng, quyền hạn được giao, bảo đảm lợi ích của Công ty và cổ đông.

- Giám sát việc thực hiện Công bố thông tin đối với các Nghị quyết HĐQT theo quy định của pháp luật, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

- Rà soát, giám sát giao dịch giữa công ty và người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ và đưa ra khuyến nghị về các giao dịch cần có phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ.

### 3.2. Đối với Ban Giám đốc

- Giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT, Điều lệ Công ty và các quy chế quản lý nội bộ. Trong kỳ báo cáo, Ban Giám đốc đã nỗ lực trong việc điều hành Công ty, tổ chức triển khai, thực hiện các nội dung được ĐHĐCĐ, HĐQT thông qua.

- Ban Giám đốc đã thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ, cung cấp đầy đủ hồ sơ, giải trình để phục vụ công tác quản trị và kế toán, kiểm toán.

- Ủy ban kiểm toán đã tiến hành giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính; tính hợp lý, hợp pháp và mức độ cần trọng trong hoạt động quản lý điều hành kinh doanh, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp với công tác kế toán, thống kê, lập báo cáo tài chính.

- Ủy ban kiểm toán đánh giá Ban Giám đốc đã thực hiện nhiệm vụ theo đúng chức năng, thẩm quyền và phân cấp quản lý giữa HĐQT và Ban Giám đốc, tuân thủ Điều lệ Công ty và

quy định của pháp luật hiện hành.

### **3.3. Đối với cổ đông**

- Theo dõi, cập nhật danh sách cổ đông lớn, cổ đông là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ; kịp thời yêu cầu cổ đông báo cáo giao dịch cổ đông lớn khi phát hiện.
- Giám sát việc công bố thông tin đối với giao dịch cổ phiếu, giao dịch giữa Công ty và người nội bộ, người có liên quan, cổ đông lớn theo quy định của pháp luật hiện hành về công bố thông tin.

### **4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ủy ban Kiểm toán đã có sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc và các phòng ban chức năng của Công ty để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh; được cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty, tham gia các phiên họp HĐQT, trên cơ sở đó kịp thời theo sát hoạt động của Công ty. Sự phối hợp giữa Ủy ban Kiểm toán với HĐQT và Ban Giám đốc được thực hiện trên nguyên tắc minh bạch, rõ ràng, tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế nội bộ của Công ty, nhằm đảm bảo lợi ích cho Công ty và cổ đông.
  - Các thành viên Ủy ban kiểm toán đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp quan trọng của Ban Giám đốc nhằm nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh của công ty. Tại các cuộc họp, thành viên Ủy ban kiểm toán tham gia tư vấn, góp ý trong phạm vi chuyên môn khi được yêu cầu.
  - HĐQT và Ban Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp đầy đủ thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty để Ủy ban Kiểm toán thực hiện nhiệm vụ.
  - Bên cạnh việc phối hợp hoạt động, Ủy ban Kiểm toán vẫn duy trì được tính độc lập trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của Ủy ban Kiểm toán.
- ### **5. Hoạt động khác của Ủy ban Kiểm toán (nếu có):**
- Liên tục theo dõi việc thực hiện các khuyến nghị của kiểm toán độc lập liên quan đến việc cải thiện quy trình nội bộ cũng như các vấn đề tuân thủ.
  - Kiểm tra, giám sát hoạt động của các công ty con, công ty liên kết của Công ty và việc bảo toàn vốn đầu tư của Công ty.
  - Giám sát việc rà soát, sửa đổi, bổ sung và cập nhật các quy chế, quy trình quản lý nội bộ của Công ty.

## **IV. BAN ĐIỀU HÀNH**

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|--------------------------|---------------------|---------------------|---------------------------------------------------|
| 1   | Bà Đôn Nữ Đức Hiền       | 15/06/1987          | Thạc sĩ             | 30/06/2023                                        |
| 2   | Bà Lưu Hoàng Anh         | 11/06/1986          | Cử nhân             | 14/01/2010                                        |
| 3   | Bà Trần Thị Minh Tình    | 28/02/1988          | Cử nhân             | 23/05/2012                                        |

## V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

| Họ và tên      | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm |
|----------------|---------------------|-------------------------------|---------------------------|
| Nguyễn Thị Nga | 20/06/1986          | Cử nhân                       | 03/01/2023                |

## VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Công ty luôn chú trọng nâng cao năng lực quản trị của HĐQT, Ủy ban kiểm toán, Ban Giám đốc và đội ngũ cán bộ quản lý của Công ty. Trong 6 tháng đầu năm 2026, tiếp tục tạo mọi điều kiện để cử cán bộ tham gia học tập, hội thảo/hội nghị nhằm cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp do các cơ quan chức năng có thẩm quyền tổ chức.

## VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG (BÁO CÁO 6 THÁNG NĂM 2026) VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

### 1. Danh sách về người có liên quan của công ty

*Phụ lục 01: Danh sách về người có liên quan (Đính kèm)*

### 2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

| STT | Tên tổ chức/cá nhân               | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp                                                                              | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ                                                                                  | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua                                                                                               | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch                                                                                | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------|-----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | Công ty Cổ phần Review Thông minh | Công ty con                       | Giấy Chứng nhận ĐKDN số 0108493600, ngày cấp 15/09/2025, nơi cấp: Sở Tài chính TP Hà Nội                     | Tầng 3, nhà G1, tòa nhà Five Star, số 2 Kim Giang, phường Khương Đình, TP Hà Nội                                       | Tháng 01-06/2026                | Nghị quyết 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ.ADG ngày 24/4/2025;<br>Nghị quyết 05/2025/NQ-HĐQT.ADG ngày 24/4/2025<br>Nghị quyết 05/2026/NQ-HĐQT.ADG ngày 23/6/2026 | Mua dịch vụ;<br>Tổng giá trị giao dịch: 136.336.445 VNĐ<br>Cung cấp dịch vụ;<br>Tổng giá trị giao dịch: 1.155.043.377 VNĐ |         |
| 2   | CleverAds Philippines Corporation | Công ty con                       | Giấy Chứng nhận ĐKDN số CS201323345, ngày cấp 27/05/2013, nơi cấp: Mandaluyong City Metro Manila Philippines | Phòng 1707 Khu Cityland 10 Tòa nhà 1, Số 156 Phố H.V. Dela Costa, Làng Salcedo, Bel Air, Thành phố Makati, Philippines | Tháng 01-06/2026                | Nghị quyết 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ.ADG ngày 24/4/2025;<br>Nghị quyết 05/2025/NQ-HĐQT.ADG ngày 24/4/2025<br>Nghị quyết 05/2026/NQ-HĐQT.ADG ngày 23/6/2026 | Cung cấp dịch vụ;<br>Tổng giá trị giao dịch: 1.453.136.514 VNĐ                                                            |         |
| 3   | Công ty Cổ phần                   | Công ty con                       | Giấy Chứng nhận ĐKDN số                                                                                      | Tầng 3, nhà G1, tòa nhà                                                                                                | Tháng 01-06/2026                | Nghị quyết 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ.ADG ngày                                                                                                              | Cung cấp dịch vụ;                                                                                                         |         |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân         | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp                                                                     | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ                                            | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua                                                                                               | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch                                                 | Ghi chú |
|-----|-----------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     | AGlobal                     |                                   | 0109915439, ngày cấp 15/09/2025, nơi cấp: Sở Tài chính TP Hà Nội                                    | Five Star, số 2 Kim Giang, phường Khương Đình, TP Hà Nội                         |                                 | 24/4/2025;<br>Nghị quyết 05/2025/NQ-HĐQT.ADG ngày 24/4/2025<br>Nghị quyết 05/2026/NQ-HĐQT.ADG ngày 23/6/2026                                      | Tổng giá trị giao dịch: 212.089.303 VNĐ                                                    |         |
| 4   | Công ty cổ phần Orion Media | Công ty con                       | Số Giấy chứng nhận ĐKDN: 0107585496; ngày cấp: 14/01/2025; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội | Tầng 3, nhà G1, tòa nhà Five Star, số 2 Kim Giang, phường Khương Đình, TP Hà Nội | Tháng 01-06/2026                | Nghị quyết 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ.ADG ngày 24/4/2025;<br>Nghị quyết 05/2025/NQ-HĐQT.ADG ngày 24/4/2025<br>Nghị quyết 05/2026/NQ-HĐQT.ADG ngày 23/6/2026 | Cung cấp dịch vụ;<br>Tổng giá trị giao dịch: 244.428 VNĐ                                   |         |
| 5   | Công ty cổ phần cMetric     | Công ty con                       | Số Giấy chứng nhận ĐKDN: 0109032641; ngày cấp: 14/10/2025; nơi cấp: Sở Tài chính TP Hà Nội          | Tầng 3, nhà G1, tòa nhà Five Star, số 2 Kim Giang, phường Khương Đình, TP Hà Nội | Tháng 01-06/2026                | Nghị quyết 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ.ADG ngày 24/4/2025;<br>Nghị quyết 05/2025/NQ-HĐQT.ADG ngày 24/4/2025<br>Nghị quyết 05/2026/NQ-HĐQT.ADG ngày 23/6/2026 | Cung cấp dịch vụ;<br>Tổng giá trị giao dịch: 86.746.446 VNĐ<br>Mua hàng hóa: 8.836.364 VNĐ |         |

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:**

Không phát sinh giao dịch

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

| Các bên có liên quan                                            | Mối quan hệ                      | Tính chất giao dịch | Tổng giá trị giao dịch (VNĐ) |
|-----------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------------------|------------------------------|
| Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Chuyển phát nhanh VietAir | Cùng thành viên quản lý chủ chốt | Mua dịch vụ         | 14.928.090                   |
| Công ty cổ phần JobsGo                                          | Cùng thành viên quản lý chủ chốt | Cung cấp dịch vụ    | 1.678.089.029                |
| Công ty cổ phần Địa ốc thông minh                               | Cùng thành viên quản lý chủ chốt | Góp vốn             | 35.500.000.000               |

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

Không phát sinh giao dịch.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

Không phát sinh giao dịch

## VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (BÁO CÁO 6 THÁNG NĂM 2026)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

*Phụ lục 02: Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Đính kèm)*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ                                  | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |        | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |        | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|-----------------------------------------------------------|---------------------------|--------|----------------------------|--------|----------------------------------------------------|
|     |                           |                                                           | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ  | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ  |                                                    |
| 1   | Nguyễn Khánh Trình        | Chủ tịch HĐQT                                             | 7.174.327                 | 33,56% | 9.174.327                  | 42,91% | Lý do:<br>- Mua 2.000.000 cổ phiếu                 |
| 2   | FSN Asia Private Ltd      | Tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT ông Seo JeongKyo | 7.165.943                 | 33,52% | 4.165.943                  | 19,48% | Lý do:<br>- Bán 3.000.000 cổ phiếu                 |

## IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không có

### Nơi nhận:

- Như Kính gửi
- Lưu: PC

### CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

  
NGUYỄN KHÁNH TRÌNH



**CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025 số 07/2026/BC-ADG ngày 30/7/2026)

| STT                         | Tên tổ chức/cá nhân               | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty | Số Giấy NSH* | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ | Lý do | Mối quan hệ với người nội bộ |
|-----------------------------|-----------------------------------|------------------------------------------|---------------------|--------------|----------|---------|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------|------------------------------|
| 1                           | 2                                 | 3                                        | 4                   | 5            | 6        | 7       | 8                                    | 9                                                                | 10                                                                 | 11    | 12                           |
| <b>I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b> |                                   |                                          |                     |              |          |         |                                      |                                                                  |                                                                    |       |                              |
| 1                           | Nguyễn Khánh Trình                |                                          | Chủ tịch HĐQT       |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       |                              |
|                             | <i>Người có liên quan</i>         |                                          |                     |              |          |         |                                      |                                                                  |                                                                    |       |                              |
| 1.1                         | Nguyễn Thị Ninh                   |                                          |                     |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Mẹ đẻ                        |
| 1.2                         | Trần Diệu Linh                    |                                          |                     |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Vợ                           |
| 1.3                         | Nguyễn Khánh Trúc Hoa             |                                          |                     |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Con đẻ                       |
| 1.4                         | Nguyễn Khánh Trúc Hân             |                                          |                     |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Con đẻ                       |
| 1.5                         | Nguyễn Khánh Trúc My              |                                          |                     |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Con đẻ                       |
| 1.6                         | Nguyễn Khởi Bình                  |                                          |                     |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Con đẻ                       |
| 1.7                         | Nguyễn Thị Chính Phương           |                                          |                     |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Chị ruột                     |
| 1.8                         | Nguyễn Thị Khánh Thuận            |                                          |                     |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Em ruột                      |
| 1.9                         | Công ty Cổ phần Review Thông Minh |                                          |                     |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Đồng chủ sở hữu              |
| 1.10                        | CleverAds Philippines Corporation |                                          |                     |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Đồng chủ sở hữu              |
| 1.11                        | Công ty cổ phần Địa ốc thông minh |                                          |                     |              |          |         |                                      | 12/7/2024                                                        |                                                                    |       | Đồng chủ sở hữu              |
| 1.12                        | Công ty cổ phần JobsGo            |                                          |                     |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Đồng chủ sở hữu              |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                         | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty                                   | Số Giấy NSH* | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ | Lý do | Mối quan hệ với người nội bộ |
|-----|---------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------|----------|---------|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------|------------------------------|
| 1   | 2                                           | 3                                        | 4                                                     | 5            | 6        | 7       | 8                                    | 9                                                                | 10                                                                 | 11    | 12                           |
| 2   | <b>Đôn Nữ Đức Hiền</b>                      |                                          | <b>Phó Chủ tịch HĐQT/<br/>Giám đốc</b>                |              |          |         |                                      | <b>15/04/2023</b>                                                |                                                                    |       |                              |
|     | <i>Người có liên quan</i>                   |                                          |                                                       |              |          |         |                                      |                                                                  |                                                                    |       |                              |
| 2.1 | Ngô Kim Diệp                                |                                          |                                                       |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Mẹ đẻ                        |
| 2.2 | Đôn Mai Hương                               |                                          |                                                       |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Chị ruột                     |
| 2.3 | Lì Jiun Huei                                |                                          |                                                       |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Anh rể                       |
| 3   | <b>Trần Anh Nam</b>                         |                                          | <b>Thành viên HĐQT<br/>độc lập/ Chủ tịch<br/>UBKT</b> |              |          |         |                                      | <b>15/04/2023</b>                                                |                                                                    |       |                              |
|     | <i>Người có liên quan</i>                   |                                          |                                                       |              |          |         |                                      |                                                                  |                                                                    |       |                              |
| 3.1 | Trần Quốc Khánh                             |                                          |                                                       |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Bố đẻ                        |
| 3.2 | Võ Thị Thương Huyền                         |                                          |                                                       |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Mẹ đẻ                        |
| 3.3 | Nguyễn Thuý Linh                            |                                          |                                                       |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Vợ                           |
| 3.4 | Trần Anh Minh                               |                                          |                                                       |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Con đẻ                       |
| 3.5 | Trần Thị Thu Phương                         |                                          |                                                       |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Chị ruột                     |
| 3.6 | Đỗ Đức Huân                                 |                                          |                                                       |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Anh rể                       |
| 3.7 | Công ty cổ phần Công nghệ WindSoft Việt Nam |                                          |                                                       |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Tổ chức có liên quan         |
| 4   | <b>Trần Đông Âu</b>                         |                                          | <b>Thành viên HĐQT</b>                                |              |          |         |                                      | <b>15/04/2023</b>                                                |                                                                    |       |                              |
|     | <i>Người có liên quan</i>                   |                                          |                                                       |              |          |         |                                      |                                                                  |                                                                    |       |                              |
| 4.1 | Nguyễn Thị Thúy Vy                          |                                          |                                                       |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Vợ                           |
| 4.2 | Lê Thị Lan Thu                              |                                          |                                                       |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Mẹ đẻ                        |

| STT                                                           | Tên tổ chức/cá nhân               | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty                 | Số Giấy NSH* | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ | Lý do | Mối quan hệ với người nội bộ |
|---------------------------------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------------------|-------------------------------------|--------------|----------|---------|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------|------------------------------|
| 1                                                             | 2                                 | 3                                        | 4                                   | 5            | 6        | 7       | 8                                    | 9                                                                | 10                                                                 | 11    | 12                           |
| 4.3                                                           | Trần Nguyễn Đông Nghi             |                                          |                                     |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Con đẻ                       |
| 4.4                                                           | Trần Đông Dương                   |                                          |                                     |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Anh ruột                     |
| 4.5                                                           | Hồ Thị Thanh Nga                  |                                          |                                     |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Chị dâu                      |
| 4.6                                                           | Công ty cổ phần Review Thông minh |                                          |                                     |              |          |         |                                      | 15/04/2023                                                       |                                                                    |       | Tổ chức có liên quan         |
| 5                                                             | Seo JeongKyo                      |                                          | Thành viên HĐQT/<br>Thành viên UBKT |              |          |         |                                      | 24/04/2025                                                       |                                                                    |       |                              |
| <i>Người có liên quan</i>                                     |                                   |                                          |                                     |              |          |         |                                      |                                                                  |                                                                    |       |                              |
| 5.1                                                           | Seo tae ho                        |                                          |                                     |              |          |         |                                      | 24/04/2025                                                       |                                                                    |       | Bố đẻ                        |
| 5.2                                                           | Seong sun ran                     |                                          |                                     |              |          |         |                                      | 24/04/2025                                                       |                                                                    |       | Mẹ đẻ                        |
| 5.3                                                           | Mìn Kyoung Hye                    |                                          |                                     |              |          |         |                                      | 24/04/2025                                                       |                                                                    |       | Vợ                           |
| 5.4                                                           | Seo Jun Bo                        |                                          |                                     |              |          |         |                                      | 24/04/2025                                                       |                                                                    |       | Con đẻ                       |
| 5.5                                                           | Seo Jun hyeok                     |                                          |                                     |              |          |         |                                      | 24/04/2025                                                       |                                                                    |       | Con đẻ                       |
| 5.6                                                           | FSN Asia Private Limited          |                                          |                                     |              |          |         |                                      | 24/04/2025                                                       |                                                                    |       | Tổ chức có liên quan         |
| <b>II. BAN GIÁM ĐỐC</b>                                       |                                   |                                          |                                     |              |          |         |                                      |                                                                  |                                                                    |       |                              |
| 1                                                             | Đôn Nữ Đức Hiền                   |                                          | Giám đốc                            |              |          |         |                                      | 30/6/2023                                                        |                                                                    |       |                              |
| <i>Vui lòng xem thông tin trong Phần I. Hội đồng quản trị</i> |                                   |                                          |                                     |              |          |         |                                      |                                                                  |                                                                    |       |                              |
| 2                                                             | Lưu Hoàng Anh                     |                                          | Giám đốc CN Hồ Chí Minh             |              |          |         |                                      | 14/01/2010                                                       |                                                                    |       |                              |
| <i>Người có liên quan</i>                                     |                                   |                                          |                                     |              |          |         |                                      |                                                                  |                                                                    |       |                              |
| 2.1                                                           | Lưu Văn Thích                     |                                          |                                     |              |          |         |                                      | 14/01/2010                                                       |                                                                    |       | Bố đẻ                        |
| 2.2                                                           | Vũ Thị Thu Hằng                   |                                          |                                     |              |          |         |                                      | 14/01/2010                                                       |                                                                    |       | Mẹ đẻ                        |
| 2.3                                                           | Nguyễn Viết Thắng                 |                                          |                                     |              |          |         |                                      | 14/01/2010                                                       |                                                                    |       | Chồng                        |

| STT                                                           | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty | Số Giấy NSH* | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ | Lý do | Mối quan hệ với người nội bộ |
|---------------------------------------------------------------|---------------------|------------------------------------------|---------------------|--------------|----------|---------|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------|------------------------------|
| 1                                                             | 2                   | 3                                        | 4                   | 5            | 6        | 7       | 8                                    | 9                                                                | 10                                                                 | 11    | 12                           |
| 2.4                                                           | Nguyễn Viết Tuấn    |                                          |                     |              |          |         |                                      | 14/01/2010                                                       |                                                                    |       | Con đẻ                       |
| 2.5                                                           | Nguyễn Viết Tú      |                                          |                     |              |          |         |                                      | 24/08/2024                                                       |                                                                    |       | Con đẻ                       |
| 2.6                                                           | Lưu Vũ Hoàng        |                                          |                     |              |          |         |                                      | 14/01/2010                                                       |                                                                    |       | Em ruột                      |
| 2.7                                                           | Nguyễn Thị Huế      |                                          |                     |              |          |         |                                      | 14/01/2010                                                       |                                                                    |       | Em dâu                       |
| 3                                                             | Trần Thị Minh Tình  |                                          | Giám đốc CN Đà Nẵng |              |          |         |                                      | 23/05/2012                                                       |                                                                    |       |                              |
| <b>Người có liên quan</b>                                     |                     |                                          |                     |              |          |         |                                      |                                                                  |                                                                    |       |                              |
| 3.1                                                           | Trần Thị Thlin      |                                          |                     |              |          |         |                                      | 23/05/2012                                                       |                                                                    |       | Mẹ đẻ                        |
| 3.2                                                           | Nguyễn Văn Đức      |                                          |                     |              |          |         |                                      | 23/05/2012                                                       |                                                                    |       | Chồng                        |
| 3.3                                                           | Nguyễn Trần Hà Vy   |                                          |                     |              |          |         |                                      | 23/05/2012                                                       |                                                                    |       | Con đẻ                       |
| 3.4                                                           | Nguyễn Trần Gia Huy |                                          |                     |              |          |         |                                      |                                                                  |                                                                    |       | Con đẻ                       |
| 3.5                                                           | Nguyễn Trần Gia Bảo |                                          |                     |              |          |         |                                      |                                                                  |                                                                    |       | Con đẻ                       |
| 3.6                                                           | Trần Đức Nghĩa      |                                          |                     |              |          |         |                                      | 23/05/2012                                                       |                                                                    |       | Anh ruột                     |
| 3.7                                                           | Trần Thị Minh Tâm   |                                          |                     |              |          |         |                                      | 23/05/2012                                                       |                                                                    |       | Chị ruột                     |
| 3.8                                                           | Trần Thị Thuý Nga   |                                          |                     |              |          |         |                                      | 23/05/2012                                                       |                                                                    |       | Chị dâu                      |
| 3.9                                                           | Nguyễn Văn Tôn      |                                          |                     |              |          |         |                                      | 23/05/2012                                                       |                                                                    |       | Anh rể                       |
| <b>III. ỦY BAN KIỂM TOÁN</b>                                  |                     |                                          |                     |              |          |         |                                      |                                                                  |                                                                    |       |                              |
| 1                                                             | Trần Anh Nam        |                                          | Chủ tịch            |              |          |         |                                      | 17/08/2023                                                       |                                                                    |       |                              |
| <i>Vui lòng xem thông tin trong Phần I. Hội đồng quản trị</i> |                     |                                          |                     |              |          |         |                                      |                                                                  |                                                                    |       |                              |
| 2                                                             | Seo JeongKyo        |                                          | Thành viên          |              |          |         |                                      | 24/04/2025                                                       |                                                                    |       |                              |
| <i>Vui lòng xem thông tin trong Phần I. Hội đồng quản trị</i> |                     |                                          |                     |              |          |         |                                      |                                                                  |                                                                    |       |                              |
| <b>IV. KẾ TOÁN TRƯỞNG</b>                                     |                     |                                          |                     |              |          |         |                                      |                                                                  |                                                                    |       |                              |
| 1                                                             | Nguyễn Thị Nga      |                                          | Kế toán trưởng      |              |          |         |                                      | 03/01/2023                                                       |                                                                    |       |                              |
| <b>Người có liên quan</b>                                     |                     |                                          |                     |              |          |         |                                      |                                                                  |                                                                    |       |                              |

| STT                    | Tên tổ chức/cá nhân               | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty | Số Giấy NSH* | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ | Lý do | Mối quan hệ với người nội bộ |
|------------------------|-----------------------------------|------------------------------------------|---------------------|--------------|----------|---------|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------|------------------------------|
| 1                      | 2                                 | 3                                        | 4                   | 5            | 6        | 7       | 8                                    | 9                                                                | 10                                                                 | 11    | 12                           |
| 1.1                    | Trần Thị Phương                   |                                          |                     |              |          |         |                                      | 03/01/2023                                                       |                                                                    |       | Mẹ đẻ                        |
| 1.2                    | Đào Văn Hùng                      |                                          |                     |              |          |         |                                      | 03/01/2023                                                       |                                                                    |       | Chồng                        |
| 1.3                    | Đào Thảo Nhi                      |                                          |                     |              |          |         |                                      | 03/01/2023                                                       |                                                                    |       | Con đẻ                       |
| 1.4                    | Đào Anh Minh                      |                                          |                     |              |          |         |                                      | 03/01/2023                                                       |                                                                    |       | Con đẻ                       |
| 1.5                    | Đào Anh Quân                      |                                          |                     |              |          |         |                                      | 03/01/2023                                                       |                                                                    |       | Con nuôi                     |
| 1.6                    | Nguyễn Hồng Thắng                 |                                          |                     |              |          |         |                                      | 03/01/2023                                                       |                                                                    |       | Anh ruột                     |
| 1.7                    | Nguyễn Mạnh Hùng                  |                                          |                     |              |          |         |                                      | 03/01/2023                                                       |                                                                    |       | Anh ruột                     |
| 1.8                    | Nguyễn Mạnh Dũng                  |                                          |                     |              |          |         |                                      | 03/01/2023                                                       |                                                                    |       | Anh ruột                     |
| 1.9                    | Nguyễn Thị Hà                     |                                          |                     |              |          |         |                                      | 03/01/2023                                                       |                                                                    |       | Chị ruột                     |
| 1.10                   | Nguyễn Huy Hoàng                  |                                          |                     |              |          |         |                                      | 03/01/2023                                                       |                                                                    |       | Em ruột                      |
| 1.11                   | Đồng Viết Cường                   |                                          |                     |              |          |         |                                      | 03/01/2023                                                       |                                                                    |       | Anh rể                       |
| 1.12                   | Trần Thị Thu Hiền                 |                                          |                     |              |          |         |                                      | 03/01/2023                                                       |                                                                    |       | Chị dâu                      |
| 1.13                   | Lưu Thị Hằng                      |                                          |                     |              |          |         |                                      | 03/01/2023                                                       |                                                                    |       | Chị dâu                      |
| 1.14                   | Nguyễn Việt Tố Trang              |                                          |                     |              |          |         |                                      | 03/01/2023                                                       |                                                                    |       | Chị dâu                      |
| 1.15                   | Nguyễn Dạ Trang Đài               |                                          |                     |              |          |         |                                      | 03/01/2023                                                       |                                                                    |       | Em dâu                       |
| <b>V. CỔ ĐÔNG LỚN</b>  |                                   |                                          |                     |              |          |         |                                      |                                                                  |                                                                    |       |                              |
| 1                      | FSN Asia Private Limited          |                                          |                     |              |          |         |                                      | 16/08/2023                                                       |                                                                    |       | Cổ đông lớn                  |
| 2                      | Nguyễn Khánh Trình                |                                          | Chủ tịch HĐQT       |              |          |         |                                      | 04/08/2008                                                       |                                                                    |       | Cổ đông lớn                  |
| 3                      | Vương Quang Long                  |                                          |                     |              |          |         |                                      | 09/03/2026                                                       |                                                                    |       | Cổ đông lớn                  |
| <b>VI. CÔNG TY CON</b> |                                   |                                          |                     |              |          |         |                                      |                                                                  |                                                                    |       |                              |
| 1                      | Công ty PT CleverAds              |                                          |                     |              |          |         |                                      | 27/09/2017                                                       |                                                                    |       | Công ty con                  |
| 2                      | Công ty Cổ phần Review Thông Minh |                                          |                     |              |          |         |                                      | 31/10/2018                                                       |                                                                    |       | Công ty con                  |
| 3                      | CleverAds Philippines Corporation |                                          |                     |              |          |         |                                      | 22/04/2022                                                       |                                                                    |       | Công ty con                  |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                            | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty | Số Giấy NSH* | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ | Lý do | Mối quan hệ với người nội bộ |
|-----|------------------------------------------------|------------------------------------------|---------------------|--------------|----------|---------|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------|------------------------------|
| 1   | 2                                              | 3                                        | 4                   | 5            | 6        | 7       | 8                                    | 9                                                                | 10                                                                 | 11    | 12                           |
| 4   | Công ty cổ phần Orion Media                    |                                          |                     |              |          |         |                                      | 16/11/2019                                                       |                                                                    |       | Công ty con                  |
| 5   | Công ty cổ phần Truyền thông NAH               |                                          |                     |              |          |         |                                      | 16/11/2019                                                       |                                                                    |       | Công ty con                  |
| 6   | Công ty cổ phần cMetric                        |                                          |                     |              |          |         |                                      | 17/2/2021                                                        |                                                                    |       | Công ty con                  |
| 7   | Công ty cổ phần Công nghệ Giáo dục Lớp học mới |                                          |                     |              |          |         |                                      | 31/3/2021                                                        |                                                                    |       | Công ty con                  |
| 8   | Công ty cổ phần AGobal                         |                                          |                     |              |          |         |                                      | 24/02/2022                                                       |                                                                    |       | Công ty con                  |
| 9   | Công ty cổ phần Địa ốc thông minh              |                                          |                     |              |          |         |                                      | 12/7/2024                                                        |                                                                    |       | Công ty con                  |

#### **VII. NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

|     |                           |  |                                                      |  |  |  |  |            |  |  |          |
|-----|---------------------------|--|------------------------------------------------------|--|--|--|--|------------|--|--|----------|
| 1   | Đỗ Thị Nga                |  | Người phụ trách quản trị Công ty/Trưởng ban Pháp chế |  |  |  |  | 26/01/2022 |  |  |          |
|     | <i>Người có liên quan</i> |  |                                                      |  |  |  |  |            |  |  |          |
| 1.1 | Đỗ Đình Tám               |  |                                                      |  |  |  |  | 26/01/2022 |  |  | Bố đẻ    |
| 1.2 | Đỗ Thị Thu                |  |                                                      |  |  |  |  | 26/01/2022 |  |  | Mẹ đẻ    |
| 1.3 | Đỗ Thị Hằng               |  |                                                      |  |  |  |  | 26/01/2022 |  |  | Chị ruột |
| 1.4 | Đỗ Thị Xuân               |  |                                                      |  |  |  |  | 26/01/2022 |  |  | Em ruột  |



**CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025 số 07/2026/BC-ADG ngày 30/7/2026)

| STT                         | Họ tên                            | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số giấy NSH (*) | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú              |
|-----------------------------|-----------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-----------------|-------------------|---------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|----------------------|
| 1                           | 2                                 | 3                                        |                              | 4               | 5                 | 6       | 7               | 8                          | 9                             | 10                   |
| <b>I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b> |                                   |                                          |                              |                 |                   |         |                 |                            |                               |                      |
| 1                           | Nguyễn Khánh Trình                |                                          | Chủ tịch HĐQT                |                 |                   |         |                 | 9.174.327                  | 42,91%                        |                      |
| <b>Người có liên quan</b>   |                                   |                                          |                              |                 |                   |         |                 |                            |                               |                      |
| 1.1                         | Nguyễn Thị Ninh                   |                                          |                              |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Mẹ đẻ                |
| 1.2                         | Trần Diệu Linh                    |                                          |                              |                 |                   |         |                 | 188.156                    | 0,880%                        | Vợ                   |
| 1.3                         | Nguyễn Khánh Trúc Hoa             |                                          |                              |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Con đẻ               |
| 1.4                         | Nguyễn Khánh Trúc Hân             |                                          |                              |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Con đẻ               |
| 1.5                         | Nguyễn Khánh Trúc My              |                                          |                              |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Con đẻ               |
| 1.6                         | Nguyễn Khởi Bình                  |                                          |                              |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Con đẻ (trẻ em)      |
| 1.7                         | Nguyễn Thị Chính Phương           |                                          |                              |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Chị ruột             |
| 1.8                         | Nguyễn Thị Khánh Thuận            |                                          |                              |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Em ruột              |
| 1.9                         | Công ty Cổ phần Review Thông Minh |                                          |                              |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Tổ chức có liên quan |
| 1.10                        | CleverAds Philippines Corporation |                                          |                              |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Tổ chức có liên quan |
| 1.11                        | Công ty cổ phần Địa ốc thông minh |                                          |                              |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Tổ chức có liên quan |
| 1.12                        | Công ty cổ phần JobsGo            |                                          |                              |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Tổ chức có liên quan |

| STT | Họ tên                                      | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)           | Số giấy NSH (*) | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú              |
|-----|---------------------------------------------|------------------------------------------|----------------------------------------|-----------------|-------------------|---------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|----------------------|
| 1   | 2                                           | 3                                        |                                        | 4               | 5                 | 6       | 7               | 8                          | 9                             | 10                   |
| 2   | Đôn Nữ Đức Hiền                             |                                          | Phó Chủ tịch HĐQT/ Giám đốc            |                 |                   |         |                 | 194.381                    | 0,909%                        |                      |
|     | <i>Người có liên quan</i>                   |                                          |                                        |                 |                   |         |                 |                            |                               |                      |
| 2.1 | Ngô Kim Diệp                                |                                          |                                        |                 |                   |         |                 | 94.067                     | 0,440%                        | Mẹ đẻ                |
| 2.2 | Đôn Mai Hương                               |                                          |                                        |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Chị ruột             |
| 2.3 | Li Jiun Huei                                |                                          |                                        |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Anh rể               |
| 3   | Trần Anh Nam                                |                                          | Thành viên HĐQT độc lập/ Chủ tịch UBKT |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            |                      |
|     | <i>Người có liên quan</i>                   |                                          |                                        |                 |                   |         |                 |                            |                               |                      |
| 3.1 | Trần Quốc Khánh                             |                                          |                                        |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Bố đẻ                |
| 3.2 | Võ Thị Thương Huyền                         |                                          |                                        |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Mẹ đẻ                |
| 3.3 | Nguyễn Thuỷ Linh                            |                                          |                                        |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Vợ                   |
| 3.4 | Trần Anh Minh                               |                                          |                                        |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Con đẻ (trẻ em)      |
| 3.5 | Trần Thị Thu Phương                         |                                          |                                        |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Chị ruột             |
| 3.6 | Đỗ Đức Huân                                 |                                          |                                        |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Anh rể               |
| 3.7 | Công ty cổ phần Công nghệ WindSoft Việt Nam |                                          |                                        |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Tổ chức có liên quan |
| 4   | Trần Đông Âu                                |                                          | Thành viên HĐQT                        |                 |                   |         |                 | 95.250                     | 0,445%                        |                      |
|     | <i>Người có liên quan</i>                   |                                          |                                        |                 |                   |         |                 |                            |                               |                      |
| 4.1 | Nguyễn Thị Thúy Vy                          |                                          |                                        |                 |                   |         |                 | 1.085                      | 0,005%                        | Vợ                   |
| 4.2 | Lê Thị Lan Thu                              |                                          |                                        |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Mẹ đẻ                |
| 4.3 | Trần Nguyễn Đông Nghi                       |                                          |                                        |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Con đẻ (trẻ em)      |
| 4.4 | Trần Đông Dương                             |                                          |                                        |                 |                   |         |                 | 94.067                     | 0,440%                        | Anh ruột             |

| STT                                                           | Họ tên                            | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)        | Số giấy NSH (*) | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú              |
|---------------------------------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------|-------------------|---------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|----------------------|
| 1                                                             | 2                                 | 3                                        |                                     | 4               | 5                 | 6       | 7               | 8                          | 9                             | 10                   |
| 4.5                                                           | Hồ Thị Thanh Nga                  |                                          |                                     |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Chị dâu              |
| 4.6                                                           | Công ty cổ phần Review Thông minh |                                          |                                     |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Tổ chức có liên quan |
| 5                                                             | Seo JeongKyo                      |                                          | Thành viên HĐQT/<br>Thành viên UBKT |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            |                      |
| <i>Người có liên quan</i>                                     |                                   |                                          |                                     |                 |                   |         |                 |                            |                               |                      |
| 5.1                                                           | Seo tae ho                        |                                          |                                     |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Bố đẻ                |
| 5.2                                                           | Seong sun ran                     |                                          |                                     |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Mẹ đẻ                |
| 5.3                                                           | Mìn Kyoung Hye                    |                                          |                                     |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Vợ                   |
| 5.4                                                           | Seo Jun Bo                        |                                          |                                     |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Con đẻ               |
| 5.5                                                           | Seo Jun hyeok                     |                                          |                                     |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Con đẻ               |
| 5.6                                                           | FSN Asia Private Limited          |                                          |                                     |                 |                   |         |                 | 4.165.943                  | 19,48%                        | Tổ chức có liên quan |
| <b>II. BAN GIÁM ĐỐC</b>                                       |                                   |                                          |                                     |                 |                   |         |                 |                            |                               |                      |
| 1                                                             | Đôn Nữ Đức Hiền                   |                                          | Giám đốc                            |                 |                   |         |                 |                            |                               |                      |
| <i>Vui lòng xem thông tin trong Phần I. Hội đồng quản trị</i> |                                   |                                          |                                     |                 |                   |         |                 |                            |                               |                      |
| 2                                                             | Lưu Hoàng Anh                     |                                          | Giám đốc CN Hồ Chí Minh             |                 |                   |         |                 | 194.821                    | 0,911%                        |                      |
| <i>Người có liên quan</i>                                     |                                   |                                          |                                     |                 |                   |         |                 |                            |                               |                      |
| 2.1                                                           | Lưu Văn Thích                     |                                          |                                     |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Bố đẻ                |
| 2.2                                                           | Vũ Thị Thu Hằng                   |                                          |                                     |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Mẹ đẻ                |
| 2.3                                                           | Nguyễn Viết Thắng                 |                                          |                                     |                 |                   |         |                 | 3.959                      | 0,019%                        | Chồng                |
| 2.4                                                           | Nguyễn Viết Tuấn                  |                                          |                                     |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Con đẻ (trẻ em)      |
| 2.5                                                           | Nguyễn Viết Tú                    |                                          |                                     |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Con đẻ               |

| STT                   | Họ tên                                                 | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số giấy NSH (*) | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú         |
|-----------------------|--------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-----------------|-------------------|---------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|-----------------|
| 1                     | 2                                                      | 3                                        |                              | 4               | 5                 | 6       | 7               | 8                          | 9                             | 10              |
|                       |                                                        |                                          |                              |                 |                   |         |                 |                            |                               | (trẻ em)        |
| 2.6                   | Lưu Vũ Hoàng                                           |                                          |                              |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Em ruột         |
| 2.7                   | Nguyễn Thị Huế                                         |                                          |                              |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Em dâu          |
| 3                     | Trần Thị Minh Tinh                                     |                                          | Giám đốc CN Đà Nẵng          |                 |                   |         |                 | 58.169                     | 0,272%                        |                 |
|                       | Người có liên quan                                     |                                          |                              |                 |                   |         |                 |                            |                               |                 |
| 3.1                   | Trần Thị Thìn                                          |                                          |                              |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Mẹ đẻ           |
| 3.2                   | Nguyễn Văn Đức                                         |                                          |                              |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Chồng           |
| 3.3                   | Nguyễn Trần Hà Vy                                      |                                          |                              |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Con đẻ (trẻ em) |
| 3.4                   | Nguyễn Trần Gia Huy                                    |                                          |                              |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Con đẻ (trẻ em) |
| 3.5                   | Nguyễn Trần Gia Bảo                                    |                                          |                              |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Con đẻ (trẻ em) |
| 3.6                   | Trần Đức Nghĩa                                         |                                          |                              |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Anh ruột        |
| 3.7                   | Trần Thị Minh Tâm                                      |                                          |                              |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Chị ruột        |
| 3.8                   | Trần Thị Thuý Nga                                      |                                          |                              |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Chị dâu         |
| 3.9                   | Nguyễn Văn Tôn                                         |                                          |                              |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Anh rể          |
| III. Ủy ban kiểm toán |                                                        |                                          |                              |                 |                   |         |                 |                            |                               |                 |
| 1                     | Trần Anh Nam                                           |                                          | Chủ tịch                     |                 |                   |         |                 |                            |                               |                 |
|                       | Vui lòng xem thông tin trong Phần I. Hội đồng quản trị |                                          |                              |                 |                   |         |                 |                            |                               |                 |
| 2                     | Seo JeongKyo                                           |                                          | Thành viên                   |                 |                   |         |                 |                            |                               |                 |
|                       | Vui lòng xem thông tin trong Phần I. Hội đồng quản trị |                                          |                              |                 |                   |         |                 |                            |                               |                 |
| IV. Kế toán trưởng    |                                                        |                                          |                              |                 |                   |         |                 |                            |                               |                 |
| 1                     | Nguyễn Thị Nga                                         |                                          | Kế toán trưởng               |                 |                   |         |                 | 624                        | 0,003%                        |                 |
|                       | Người có liên quan                                     |                                          |                              |                 |                   |         |                 |                            |                               |                 |

| STT                                        | Họ tên                    | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)                          | Số giấy NSH (*) | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú  |
|--------------------------------------------|---------------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-----------------|-------------------|---------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|----------|
| 1                                          | 2                         | 3                                        |                                                       | 4               | 5                 | 6       | 7               | 8                          | 9                             | 10       |
| 1.1                                        | Trần Thị Phương           |                                          |                                                       |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Mẹ đẻ    |
| 1.2                                        | Đào Văn Hùng              |                                          |                                                       |                 |                   |         |                 | 1.653                      | 0.008%                        | Chồng    |
| 1.3                                        | Đào Thảo Nhi              |                                          |                                                       |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Con đẻ   |
| 1.4                                        | Đào Anh Minh              |                                          |                                                       |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Con đẻ   |
| 1.5                                        | Đào Anh Quân              |                                          |                                                       |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Con nuôi |
| 1.6                                        | Nguyễn Hồng Thắng         |                                          |                                                       |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Anh ruột |
| 1.7                                        | Nguyễn Mạnh Hùng          |                                          |                                                       |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Anh ruột |
| 1.8                                        | Nguyễn Mạnh Dũng          |                                          |                                                       |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Anh ruột |
| 1.9                                        | Nguyễn Thị Hà             |                                          |                                                       |                 |                   |         |                 | 118                        | 0,001%                        | Chị ruột |
| 1.10                                       | Nguyễn Huy Hoàng          |                                          |                                                       |                 |                   |         |                 | 118                        | 0,001%                        | Em ruột  |
| 1.11                                       | Đồng Viết Cường           |                                          |                                                       |                 |                   |         |                 | 118                        | 0,001%                        | Anh rể   |
| 1.12                                       | Trần Thị Thu Hiền         |                                          |                                                       |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Chị dâu  |
| 1.13                                       | Lưu Thị Hằng              |                                          |                                                       |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Chị dâu  |
| 1.14                                       | Nguyễn Việt Tố Trang      |                                          |                                                       |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Chị dâu  |
| 1.15                                       | Nguyễn Dạ Trang Đài       |                                          |                                                       |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Em dâu   |
| <b>V. NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY</b> |                           |                                          |                                                       |                 |                   |         |                 |                            |                               |          |
| 1                                          | Đỗ Thị Nga                |                                          | Người Phụ trách quản trị Công ty/ Trưởng Ban Pháp chế |                 |                   |         |                 | 2.864                      | 0,013%                        |          |
|                                            | <i>Người có liên quan</i> |                                          |                                                       |                 |                   |         |                 |                            |                               |          |
| 1.1                                        | Đỗ Đình Tám               |                                          |                                                       |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Bố đẻ    |
| 1.2                                        | Đỗ Thị Thu                |                                          |                                                       |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Mẹ đẻ    |
| 1.3                                        | Đỗ Thị Hằng               |                                          |                                                       |                 |                   |         |                 | 118                        | 0,001%                        | Chị ruột |
| 1.4                                        | Đỗ Thị Xuân               |                                          |                                                       |                 |                   |         |                 | 0                          | 0%                            | Em ruột  |

No.: 07/2026/BC-ADG

Hanoi, July 30, 2026

**REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE**  
**(6 months of 2026)**

To: - State Securities Commission;  
- HoChiMinh Stock Exchange.

- Name of company: CLEVER GROUP CORPORATION
- Address of headoffice: 3rd floor, G1 building, Five Star building, 2 Kim Giang Street, Khuong Dinh Ward, Hanoi City, Vietnam
- Phone: 024 7304 6066                      Fax:                      Email: [contact@cleverads.vn](mailto:contact@cleverads.vn)
- Charter capital: 213,805,210,000 VND (In words: *Two hundred thirteen billion eight hundred five million two hundred ten thousand dong*)
- Stock symbol: ADG
- Governance model:
  - + General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Director and Audit Committee under the Board of Directors.
- Practice of internal audit: Completed.

**I. ACTIVITIES OF THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS ("GS"):**

| No. | No. of Resolution/ Decision | Date       | Content                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|-----|-----------------------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 01/2026/NQ-DHDCB.ADG        | 15/05/2026 | <ul style="list-style-type: none"><li>- Approval of the audited separate and consolidated financial statements for the year 2025;</li><li>- Approval of the profit distribution plan for 2025;</li><li>- Approval of the business plan for 2026;</li><li>- Approval of the Board of Directors' Activity Report for 2025;</li><li>- Approval of the Executive Board' Activity Report for 2025;</li><li>- Approval of the Audit Committee's Activity Report for 2025;</li><li>- Approval of the Report of the Independent Board Member in the Audit Committee in 2025;</li><li>- Approval of the list of independent auditing firms that will audit the 2026 financial statements;</li><li>- Approval of the policy of transactions between the Company and related parties.</li></ul> |

## **II. BOARD OF DIRECTORS (SEMIANNUAL REPORT 2026):**

### **1. Information about the members of the Board of Directors:**

| No. | Board Member           | Position             | Date of commencement/cessation of membership on the Board of Directors/independent board member |                |
|-----|------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
|     |                        |                      | Appointment date                                                                                | Dismissal date |
| 1   | Mr. Nguyen Khanh Trinh | Chairman             | 15/04/2023                                                                                      |                |
| 2   | Ms. Don Nu Duc Hien    | Vice Chairwoman      | 15/04/2023                                                                                      |                |
| 3   | Mr. Tran Dong Au       | Member               | 15/04/2023                                                                                      |                |
| 4   | Mr. Tran Anh Nam       | Independent Member   | 15/04/2023                                                                                      |                |
| 5   | Mr. Seo JeongKyo       | Non-executive Member | 24/04/2025                                                                                      |                |

### **2. Meetings of the Board of Directors:**

| No. | Board Member           | Number of Board of Directors meetings attended | Meeting attendance rate | Reasons for not attending the meeting |
|-----|------------------------|------------------------------------------------|-------------------------|---------------------------------------|
| 1   | Mr. Nguyen Khanh Trinh | 05/05                                          | 100%                    |                                       |
| 2   | Ms. Don Nu Duc Hien    | 05/05                                          | 100%                    |                                       |
| 3   | Mr. Tran Dong Au       | 05/05                                          | 100%                    |                                       |
| 4   | Mr. Tran Anh Nam       | 05/05                                          | 100%                    |                                       |
| 5   | Mr. Seo JeongKyo       | 05/05                                          | 100%                    |                                       |

### **3. Supervising the Executive Board by the Board of Directors:**

Based on the Company Charter and internal regulations on corporate governance, in addition to its leadership role in guiding the Executive Board to implement resolutions and directives of the Board of Directors, the Board of Directors also inspects and supervises the management of business and investment activities, as well as the implementation of contents approved by the General Meeting of Shareholders and the Executive Board.

During the first six months of 2026, the Board of Directors conducted oversight of the Executive Board on the following specific areas:

- The Board of Directors maintained regular and extraordinary working sessions with the Executive Board and member units of the Company to hear reports and assess the Company's business situation on a monthly/quarterly basis, the implementation of Resolutions/Decisions/Directives; difficulties and obstacles in the process of managing production, business operations, investment and other activities; and from there, to provide timely guidance and adjustments to the business plan and matters within its authority.
- Prepared for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders in accordance with current legal regulations.

- Approved the 2026 business plan submitted by the Executive Board.
- Urged and monitored the implementation of the 2026 business plan by the Executive Board and member units.
- The Board of Directors responded promptly and handled issues within its authority in a timely manner, thereby creating the best possible conditions for the management team's operations.
- The Board of Directors inspected and supervised the implementation of resolutions of the General Meeting of Shareholders, resolutions of the Board of Directors, and compliance with legal regulations, the Company Charter, and current State regulations.

**4. Activities of the Board of Directors' subcommittees (if any):**

During the reporting period, the Audit Committee, with its two members - an independent member and a non-executive member - effectively fulfilled its supervisory role and performed its functions and duties in accordance with the Audit Committee's operating regulations.

The Audit Committee meetings were held to review and approve the Company's periodic financial statements. These reports complied with Vietnamese accounting standards and regulations, and followed the Ministry of Finance's guidelines on corporate accounting; and addressed issues related to the supervision of the Board of Directors and the Executive Board in implementing resolutions of the General Meeting of Shareholders and resolutions of the Board of Directors.

For further details, see Section III. Audit Committee.

**5. Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semiannual report 2026):**

| No. | No. of Resolution/ Decision | Date       | Content                                                                                                                                                             | Approval rate |
|-----|-----------------------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1   | 01/2026/NQ-HĐQT.ADG         | 05/01/2025 | Approval of changing the company's seal design.                                                                                                                     | 100%          |
| 2   | 02/2026/NQ-HĐQT.ADG         | 24/01/2026 | Approval of additional investment in its subsidiary – Clever Real Estate Corporation.                                                                               | 100%          |
| 3   | 03/2026/NQ-HĐQT.ADG         | 18/03/2026 | Approval of the plan for organizing the 2026 Annual General Meeting of Shareholders and the final registration date for exercising the right to attend the meeting. | 100%          |
| 4   | 04/2026/NQ-HĐQT.ADG         | 23/04/2026 | Approval of the plan for organizing the 2026 Annual General Meeting of Shareholders and approval of the documents to be used at the meeting.                        | 100%          |
| 5   | 05/2026/NQ-HĐQT.ADG         | 23/06/2026 | Approval of the selection of an independent auditing firm to audit the 2026 financial statements and approval of the policy of implementing                         | 100%          |

| No. | No. of Resolution/ Decision | Date | Content                                                         | Approval rate |
|-----|-----------------------------|------|-----------------------------------------------------------------|---------------|
|     |                             |      | contracts/transactions between the Company and related parties. |               |

### III. AUDIT COMMITTEE (Semiannual Report 2026):

#### 1. Information about the members of the Audit Committee:

| No. | Member of the Audit Committee | Position    | Date of commencement/departure from membership of the Audit Committee | Professional qualifications |
|-----|-------------------------------|-------------|-----------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 1   | Mr. Tran Anh Nam              | Chairperson | 17/08/2023                                                            | Master's degree             |
| 2   | Mr. Seo JeongKyo              | Member      | 24/04/2025                                                            | Bachelor                    |

#### 2. Audit Committee Meeting

| No. | Member of the Audit Committee | Number of meetings attended | Meeting attendance rate | Voting ratio | Reasons for not attending the meeting. |
|-----|-------------------------------|-----------------------------|-------------------------|--------------|----------------------------------------|
| 1   | Mr. Tran Anh Nam              | 01/01                       | 100%                    | 100%         |                                        |
| 2   | Mr. Seo JeongKyo              | 01/01                       | 100%                    | 100%         |                                        |

#### 3. Supervising Board of Directors, Executive Board and shareholders by Audit Committee:

##### 3.1. For the Board of Directors

- In the first six months of 2026, the Board of Directors held five meetings to review and decide on matters within its authority. All Board meetings were attended by all members and were conducted in accordance with the procedures stipulated by law and the Company Charter.

- The Audit Committee has had full access to the Company's information and has fully participated in Board of Directors meetings, overseeing the implementation of Shareholders' Meeting Resolutions, Board of Directors Resolutions, the Company Charter, and internal management regulations.

- Reviewed the appropriateness of the Board of Directors' decisions: The resolutions issued by the Board of Directors complied with current laws applicable to listed companies on the stock exchange, ensuring legality, transparency, and consistency with the Company's sustainable development goals. Information regarding these resolutions is disclosed fully and on time, in accordance with regulations on information disclosure in the securities market.

- The Board of Directors has effectively fulfilled its role in directing, supervising, and urging the Executive Board to implement business operations, investments, and assigned tasks. Board members performed their duties based on their assigned functions and authority, ensuring the interests of the Company and its shareholders.

- Monitored the implementation of information disclosure regarding Board of Directors' resolutions in accordance with the law, and reviewed the transparency of the information

disclosure process to ensure the rights of shareholders.

- Reviewed and monitored transactions between the company and related parties that fall under the approval authority of the Board of Directors or the General Meeting of Shareholders, and provide recommendations on transactions requiring approval from the Board of Directors or the General Meeting of Shareholders.

### **3.2. For the Executive Board**

- The Board of Directors oversees the Executive Board's management and operation of the company's production and business activities in accordance with the resolutions of the General Meeting of Shareholders, the resolutions of the Board of Directors, the Company Charter, and internal management regulations. During the reporting period, the Executive Board made efforts in managing the company and organizing and implementing the contents approved by the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors.

- The Executive Board has implemented a comprehensive reporting system, providing complete documentation and explanations to support management, accounting, and auditing activities.

- The audit committee has overseen the accuracy of the financial statements; the reasonableness, legality, and prudence of the business management and operations; and the systematic, consistent, and appropriateness of accounting, statistics, and financial reporting practices.

- The audit committee assessed that the Executive Board had performed its duties in accordance with its functions, authority, and the management hierarchy between the Board of Directors and the Executive Board, complying with the Company Charter and applicable laws and regulations.

### **3.3. For shareholders**

- Monitored and updated the list of major shareholders, insider shareholders, and related parties of insiders; promptly requested shareholders to report major shareholder transactions when detected.

- Monitored the disclosure of information regarding stock transactions, transactions between the Company and insiders, related parties, and major shareholders in accordance with current laws on information disclosure.

### **4. The coordination of activities between the Audit Committee and the Board of Directors, the Executive Board, and other management personnel:**

- During the first six months of 2026, the Audit Committee closely coordinated with the Board of Directors, the Executive Board, and the functional departments of the Company to monitor all business activities; it was provided with complete and timely information and documents on the management, operation, and business activities of the Company; and participated in Board of Directors meetings, thereby closely monitoring the Company's operations. The coordination between the Audit Committee and the Board of Directors and the Executive Board was carried out on the principles of transparency, clarity, and compliance with the law, the Company Charter, and internal regulations, aiming to ensure the interests of the Company and its shareholders.

- The members of the Audit Committee fully participated in the Board of Directors' meetings and important meetings of the Executive Board to stay informed about the company's

business operations. At these meetings, the Audit Committee members provided advice and input within their area of expertise when requested.

- The Board of Directors and the Executive Board have always facilitated and provided the Audit Committee with complete information and documents related to the Company's operations to carry out its duties.

- In addition to coordinating activities, the Audit Committee has maintained its independence in performing its responsibilities and duties.

**5. Other activities of the Audit Committee (if any):**

- Continuously monitored the implementation of independent audit recommendations related to improving internal processes and compliance issues.

- Inspected and monitored the operations of the Company's subsidiaries and affiliated companies, and ensured the preservation of the Company's invested capital.

- Oversaw the review, revision, supplementation, and updating of the Company's internal management regulations and procedures.

**IV. EXECUTIVE BOARD**

| No. | Executive Board Member | Date of birth | Professional qualifications | Date of appointment/dismissal of Executive Board members |
|-----|------------------------|---------------|-----------------------------|----------------------------------------------------------|
| 1   | Ms. Don Nu Duc Hien    | 15/06/1987    | Master's degree             | 30/06/2023                                               |
| 2   | Ms. Luu Hoang Anh      | 11/06/1986    | Bachelor                    | 14/01/2010                                               |
| 3   | Ms. Tran Thi Minh Tinh | 28/02/1988    | Bachelor                    | 23/05/2012                                               |

**V. CHIEF ACCOUNTANT**

| Full name      | Date of birth | Professional qualifications | Date of appointment dismissal |
|----------------|---------------|-----------------------------|-------------------------------|
| Nguyen Thi Nga | 20/06/1986    | Bachelor                    | 03/01/2023                    |

**VI. TRAINING COURSES ON CORPORATE GOVERNANCE:**

The company always prioritizes improving the governance capacity of the Board of Directors, the Audit Committee, the Executive Board, and the company's management team. In the first six months of 2026, we continued to create all conditions to send staff to participate in training courses, seminars/conferences to update their knowledge and enhance their corporate governance capabilities organized by competent authorities.

**VII. LIST OF RELATED PARTIES OF PUBLIC COMPANIES (SEMIANNUAL REPORT 2026) AND TRANSACTIONS OF RELATED PARTIES WITH THE COMPANY ITSELF**

**1. The list of affiliated persons of the Company**

*Appendix 01: List of affiliated persons (Attached)*

**2. Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons**

| No. | Name of organization/individual   | Relationship with the company | NSH Certificate Number*, Date of Issue, Place of Issue                                                                     | Head office address/ Contact address                                                                                  | Time of transaction with the company | Resolution/Decision Number of the General Meeting of Shareholders/Board of Directors Approved                                                                      | Content, quantity, and total value of the transaction.                                                                                     | Note |
|-----|-----------------------------------|-------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 1   | Clever Review Corporation         | Subsidiary company            | Business Registration Certificate No. 0108493600, issued on September 15, 2025, by the Hanoi Department of Finance.        | 3rd Floor, G1 Building, Five Star Building, 2 Kim Giang Street, Khuong Dinh Ward, Hanoi City                          | January-June 2026                    | Resolution 01/2025/NQ-DHĐCĐ.ADG dated April 24, 2025;<br>Resolution 05/2025/NQ-HĐQT.ADG dated April 24, 2025<br>Resolution 05/2026/NQ-HĐQT.ADG dated June 23, 2026 | Purchase the service;<br>Total transaction value: 136,336,445 VND<br><br>Providing services;<br>Total transaction value: 1,155,043,377 VND |      |
| 2   | CleverAds Philippines Corporation | Subsidiary company            | Business Registration Certificate No. CS201323345, issued on May 27, 2013, by: Mandaluyong City, Metro Manila, Philippines | Room 1707, Cityland 10 Building 1, No. 156 H.V. Dela Costa Street, Salcedo Village, Bel Air, Makati City, Philippines | January-June 2026                    | Resolution 01/2025/NQ-DHĐCĐ.ADG dated April 24, 2025;<br>Resolution 05/2025/NQ-HĐQT.ADG dated April 24, 2025<br>Resolution 05/2026/NQ-HĐQT.ADG dated June 23, 2026 | Providing services;<br>Total transaction value: 1,453,136,514 VND                                                                          |      |
| 3   | AGlobal Corporation               | Subsidiary company            | Business Registration Certificate No. 0109915439, issued on September 15, 2025, by the Hanoi Department of Finance.        | 3rd Floor, G1 Building, Five Star Building, 2 Kim Giang Street, Khuong Dinh Ward, Hanoi City                          | January-June 2026                    | Resolution 01/2025/NQ-DHĐCĐ.ADG dated April 24, 2025;<br>Resolution 05/2025/NQ-HĐQT.ADG dated April 24, 2025<br>Resolution 05/2026/NQ-HĐQT.ADG dated June 23, 2026 | Providing services;<br>Total transaction value: 212,089,303 VND                                                                            |      |
| 4   | Orion Media Joint Stock Company   | Subsidiary company            | Business Registration Certificate Number: 0107585496; Date of Issue: January 14, 2025; Issuing                             | 3rd Floor, G1 Building, Five Star Building, 2 Kim Giang Street, Khuong                                                | January-June 2026                    | Resolution 01/2025/NQ-DHĐCĐ.ADG dated April 24, 2025;<br>Resolution 05/2025/NQ-HĐQT.ADG dated April 24, 2025                                                       | Providing services;<br>Total transaction value: 244,428 VND                                                                                |      |

| No. | Name of organization/individual | Relationship with the company | NSH Certificate Number*, Date of Issue, Place of Issue                                                                               | Head office address/ Contact address                                                         | Time of transaction with the company | Resolution/Decision Number of the General Meeting of Shareholders/Board of Directors Approved                                                                      | Content, quantity, and total value of the transaction.                                              | Note |
|-----|---------------------------------|-------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|     |                                 |                               | Authority: Hanoi Department of Planning and Investment                                                                               | Dinh Ward, Hanoi City                                                                        |                                      | Resolution 05/2026/NQ-HĐQT.ADG dated June 23, 2026                                                                                                                 |                                                                                                     |      |
| 5   | Cmetric Corporation             | Subsidiary company            | Business Registration Certificate Number: 0109032641; Date of Issue: 14/10/2025; Issuing Authority: Hanoi City Department of Finance | 3rd Floor, G1 Building, Five Star Building, 2 Kim Giang Street, Khuong Dinh Ward, Hanoi City | January-June 2026                    | Resolution 01/2025/NQ-DHĐCĐ.ADG dated April 24, 2025;<br>Resolution 05/2025/NQ-HĐQT.ADG dated April 24, 2025<br>Resolution 05/2026/NQ-HĐQT.ADG dated June 23, 2026 | Providing services;<br>Total transaction value: 86,746,446 VND<br>Purchases of goods: 8,836,364 VND |      |

**3. Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power:**

No transactions occurred.

**4. Transactions between the Company and other objects:**

4.1. Transactions between the company and companies in which the Board of Directors, Supervisory Board members, Directors (General Directors) and other managers have been founding members or members of the Board of Directors, Directors (General Directors) in charge during the past three (03) years (calculated at the time of report preparation):

| Relevant parties                                         | Relationship                | Transaction characteristics | Total transaction value (VND) |
|----------------------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------|-------------------------------|
| Vietair Express Services And Trading Joint Stock Company | Same key management members | Purchase services           | 14,928,090                    |
| JobsGo Joint Stock Company                               | Same key management members | Providing services          | 1,678,089,029                 |
| Clever Real Estate Corporation                           | Same key management members | Capital contribution        | 35,500,000,000                |

4.2. Transactions between a company and a company where a related party of a member of the Board of Directors, a member of the Supervisory Board, the Director (General Director), and other managers is a member of the Board of Directors or the Director (General Director)..

No transactions occurred.

4.3. Other company transactions (if any) that may provide material or non-material benefits to members of the Board of Directors, members of the Supervisory Board, Directors (General Director), and other managers..

No transactions occurred.

# **VIII. SHARE TRANSACTIONS OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS (SEMIANNUAL REPORT 2026)**

## **1. The list of internal persons and their affiliated persons**

*Appendix 02: List of internal persons and their affiliated persons (Attached)*

## **2. Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company**

| No. | The person executing the transaction | Relationships with insiders                            | Number of shares owned at the beginning of the period |            | Number of shares held at the end of the period |            | Reasons for increase or decrease (buying, selling, converting, rewarding, etc.) |
|-----|--------------------------------------|--------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------|------------------------------------------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                      |                                                        | Number of shares                                      | Proportion | Number of shares                               | Proportion |                                                                                 |
| 1   | Nguyen Khanh Trinh                   | Chairman of the Board                                  | 7,174,327                                             | 33.56%     | 9,174,327                                      | 42.91%     | Reason:<br>- Purchase 2,000,000 shares                                          |
| 2   | FSN Asia Private Ltd                 | Related organizations of Board Member Mr. Seo JeongKyo | 7,165,943                                             | 33.52%     | 4,165,943                                      | 19.48%     | Reason:<br>- Selling 3,000,000 shares                                           |

## **IX. OTHER SIGNIFICANT ISSUES: None**

### Recipient:

- As above,
- Saved internally.

### **CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**

*(Signature, full name, and seal)*

  
**NGUYEN KHANH TRINH**



# CLEVER GROUP CORPORATION

# SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

## APPENDIX 01: LIST OF AFFILIATED PERSONS

(Attached is the Company Governance Report for 2025, No. 07/2026/BC-ADG dated July 30, 2026)

| No.                          | Name of organization/individual   | Securities trading account (if any) | Position at the company            | Ownership Certificate Number* | Issuing date | Issuing authority | Head office address/ Contact address | Date becoming a company associate/ insider | Date one no longer an affiliated person/ insider of the company | Reason | Relationships with insiders |
|------------------------------|-----------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|--------------|-------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|--------|-----------------------------|
| 1                            | 2                                 | 3                                   | 4                                  | 5                             | 6            | 7                 | 8                                    | 9                                          | 10                                                              | 11     | 12                          |
| <b>I. BOARD OF DIRECTORS</b> |                                   |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      |                                            |                                                                 |        |                             |
| 1                            | Nguyen Khanh Trinh                |                                     | Chairman of the Board of Directors |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        |                             |
|                              | <i>People involved</i>            |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      |                                            |                                                                 |        |                             |
| 1.1                          | Nguyen Thi Ninh                   |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Mother                      |
| 1.2                          | Tran Dieu Linh                    |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Wife                        |
| 1.3                          | Nguyen Khanh Truc Hoa             |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Child                       |
| 1.4                          | Nguyen Khanh Truc Han             |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Child                       |
| 1.5                          | Nguyen Khanh Truc My              |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Child                       |
| 1.6                          | Nguyen Khoi Binh                  |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Child                       |
| 1.7                          | Nguyen Thi Chinh Phuong           |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Older sister                |
| 1.8                          | Nguyen Thi Khanh Thuan            |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Younger sister              |
| 1.9                          | Clever Review Corporation         |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Co-owner                    |
| 1.10                         | CleverAds Philippines Corporation |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Co-owner                    |
| 1.11                         | Clever Real Estate Corporation    |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      | 12/7/2024                                  |                                                                 |        | Co-owner                    |

| No.                    | Name of organization/individual | Securities trading account (if any) | Position at the company                                   | Ownership Certificate Number* | Issuing date | Issuing authority | Head office address/ Contact address | Date becoming a company associate/ insider | Date one no longer an affiliated person/ insider of the company | Reason | Relationships with insiders |
|------------------------|---------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------|-------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|--------|-----------------------------|
| 1                      | 2                               | 3                                   | 4                                                         | 5                             | 6            | 7                 | 8                                    | 9                                          | 10                                                              | 11     | 12                          |
| 1.12                   | JobsGo Joint Stock Company      |                                     |                                                           |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Co-owner                    |
| 2                      | Don Nu Duc Hien                 |                                     | Vice Chairwoman of the Board of Directors/ Director       |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        |                             |
| <b>People involved</b> |                                 |                                     |                                                           |                               |              |                   |                                      |                                            |                                                                 |        |                             |
| 2.1                    | Ngo Kim Diep                    |                                     |                                                           |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Mother                      |
| 2.2                    | Don Mai Huong                   |                                     |                                                           |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Older sister                |
| 2.3                    | Li Jiun Huei                    |                                     |                                                           |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Brother-in-law              |
| 3                      | Tran Anh Nam                    |                                     | Independent Board Member/ Chairman of the Audit Committee |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        |                             |
| <b>People involved</b> |                                 |                                     |                                                           |                               |              |                   |                                      |                                            |                                                                 |        |                             |
| 3.1                    | Tran Quoc Khanh                 |                                     |                                                           |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Father                      |
| 3.2                    | Vo Thi Thuong Huyen             |                                     |                                                           |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Mother                      |
| 3.3                    | Nguyen Thuy Linh                |                                     |                                                           |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Wife                        |
| 3.4                    | Tran Anh Minh                   |                                     |                                                           |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Child                       |
| 3.5                    | Tran Thi Thu Phuong             |                                     |                                                           |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Older sister                |
| 3.6                    | Do Duc Huan                     |                                     |                                                           |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Brother-in-law              |

| No.                        | Name of organization/individual                  | Securities trading account (if any) | Position at the company                         | Ownership Certificate Number* | Issuing date | Issuing authority | Head office address/ Contact address | Date becoming a company associate/ insider | Date one no longer an affiliated person/ insider of the company | Reason | Relationships with insiders |
|----------------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------|--------------|-------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|--------|-----------------------------|
| 1                          | 2                                                | 3                                   | 4                                               | 5                             | 6            | 7                 | 8                                    | 9                                          | 10                                                              | 11     | 12                          |
| 3.7                        | Viet Nam Windsoft Technology Joint Stock Company |                                     |                                                 |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Relevant organization       |
| 4                          | <b>Tran Dong Au</b>                              |                                     | <b>Board Member</b>                             |                               |              |                   |                                      | <b>15/04/2023</b>                          |                                                                 |        |                             |
| <b>People involved</b>     |                                                  |                                     |                                                 |                               |              |                   |                                      |                                            |                                                                 |        |                             |
| 4.1                        | Nguyen Thi Thuy Vy                               |                                     |                                                 |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Wife                        |
| 4.2                        | Le Thi Lan Thu                                   |                                     |                                                 |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Mother                      |
| 4.3                        | Tran Nguyen Dong Nghi                            |                                     |                                                 |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Child                       |
| 4.4                        | Tran Dong Duong                                  |                                     |                                                 |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Older brother               |
| 4.5                        | Ho Thi Thanh Nga                                 |                                     |                                                 |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Sister-in-law               |
| 4.6                        | Clever Review Corporation                        |                                     |                                                 |                               |              |                   |                                      | 15/04/2023                                 |                                                                 |        | Relevant organization       |
| 5                          | <b>Seo JeongKyo</b>                              |                                     | <b>Board Member/<br/>Audit Committee Member</b> |                               |              |                   |                                      | <b>24/04/2025</b>                          |                                                                 |        |                             |
| <b>People involved</b>     |                                                  |                                     |                                                 |                               |              |                   |                                      |                                            |                                                                 |        |                             |
| 5.1                        | Seo tae ho                                       |                                     |                                                 |                               |              |                   |                                      | 24/04/2025                                 |                                                                 |        | Father                      |
| 5.2                        | Seong sun ran                                    |                                     |                                                 |                               |              |                   |                                      | 24/04/2025                                 |                                                                 |        | Mother                      |
| 5.3                        | Min Kyoung Hye                                   |                                     |                                                 |                               |              |                   |                                      | 24/04/2025                                 |                                                                 |        | Wife                        |
| 5.4                        | Seo Jun Bo                                       |                                     |                                                 |                               |              |                   |                                      | 24/04/2025                                 |                                                                 |        | Child                       |
| 5.5                        | Seo Jun-hyeok                                    |                                     |                                                 |                               |              |                   |                                      | 24/04/2025                                 |                                                                 |        | Child                       |
| 5.6                        | FSN Asia Private Limited                         |                                     |                                                 |                               |              |                   |                                      | 24/04/2025                                 |                                                                 |        | Relevant organization       |
| <b>II. EXECUTIVE BOARD</b> |                                                  |                                     |                                                 |                               |              |                   |                                      |                                            |                                                                 |        |                             |

| No.                                                             | Name of organization/individual | Securities trading account (if any) | Position at the company            | Ownership Certificate Number* | Issuing date | Issuing authority | Head office address/ Contact address | Date becoming a company associate/ insider | Date one no longer an affiliated person/ insider of the company | Reason | Relationships with insiders |
|-----------------------------------------------------------------|---------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|--------------|-------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|--------|-----------------------------|
| 1                                                               | 2                               | 3                                   | 4                                  | 5                             | 6            | 7                 | 8                                    | 9                                          | 10                                                              | 11     | 12                          |
| 1                                                               | <b>Don Nu Duc Hien</b>          |                                     | <b>Director</b>                    |                               |              |                   |                                      | <b>30/6/2023</b>                           |                                                                 |        |                             |
| <i>Please see the information in Part I. Board of Directors</i> |                                 |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      |                                            |                                                                 |        |                             |
| 2                                                               | <b>Luu Hoang Anh</b>            |                                     | <b>Ho Chi Minh Branch Director</b> |                               |              |                   |                                      | <b>14/01/2010</b>                          |                                                                 |        |                             |
| <i>People involved</i>                                          |                                 |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      |                                            |                                                                 |        |                             |
| 2.1                                                             | Luu Van Thich                   |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      | 14/01/2010                                 |                                                                 |        | Father                      |
| 2.2                                                             | Vu Thi Thu Hang                 |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      | 14/01/2010                                 |                                                                 |        | Mother                      |
| 2.3                                                             | Nguyen Viet Thang               |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      | 14/01/2010                                 |                                                                 |        | Husband                     |
| 2.4                                                             | Nguyen Viet Tuan                |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      | 14/01/2010                                 |                                                                 |        | Child                       |
| 2.5                                                             | Nguyen Viet Tu                  |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      | 24/08/2024                                 |                                                                 |        | Child                       |
| 2.6                                                             | Luu Vu Hoang                    |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      | 14/01/2010                                 |                                                                 |        | Younger sibling             |
| 2.7                                                             | Nguyen Thi Hue                  |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      | 14/01/2010                                 |                                                                 |        | Sister-in-law               |
| 3                                                               | <b>Tran Thi Minh Tinh</b>       |                                     | <b>Da Nang Branch Director</b>     |                               |              |                   |                                      | <b>23/05/2012</b>                          |                                                                 |        |                             |
| <i>People involved</i>                                          |                                 |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      |                                            |                                                                 |        |                             |
| 3.1                                                             | Tran Thi Thin                   |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      | 23/05/2012                                 |                                                                 |        | Mother                      |
| 3.2                                                             | Nguyen Van Duc                  |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      | 23/05/2012                                 |                                                                 |        | Husband                     |
| 3.3                                                             | Nguyen Tran Ha Vy               |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      | 23/05/2012                                 |                                                                 |        | Child                       |
| 3.4                                                             | Nguyen Tran Gia Huy             |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      |                                            |                                                                 |        | Child                       |
| 3.5                                                             | Nguyen Tran Gia Bao             |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      |                                            |                                                                 |        | Child                       |
| 3.6                                                             | Tran Duc Nghia                  |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      | 23/05/2012                                 |                                                                 |        | Older brother               |
| 3.7                                                             | Tran Thi Minh Tam               |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      | 23/05/2012                                 |                                                                 |        | Older sister                |
| 3.8                                                             | Tran Thi Thuy Nga               |                                     |                                    |                               |              |                   |                                      | 23/05/2012                                 |                                                                 |        | Sister-in-law               |

| No.                  | Name of organization/individual                          | Securities trading account (if any) | Position at the company | Ownership Certificate Number* | Issuing date | Issuing authority | Head office address/ Contact address | Date becoming a company associate/ insider | Date one no longer an affiliated person/ insider of the company | Reason | Relationships with insiders |
|----------------------|----------------------------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------|-------------------------------|--------------|-------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|--------|-----------------------------|
| 1                    | 2                                                        | 3                                   | 4                       | 5                             | 6            | 7                 | 8                                    | 9                                          | 10                                                              | 11     | 12                          |
| 3.9                  | Nguyen Van Ton                                           |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 23/05/2012                                 |                                                                 |        | Brother-in-law              |
| III. AUDIT COMMITTEE |                                                          |                                     |                         |                               |              |                   |                                      |                                            |                                                                 |        |                             |
| 1                    | Tran Anh Nam                                             |                                     | Chairperson             |                               |              |                   |                                      | 17/08/2023                                 |                                                                 |        |                             |
|                      | Please see the information in Part I. Board of Directors |                                     |                         |                               |              |                   |                                      |                                            |                                                                 |        |                             |
| 2                    | Seo JeongKyo                                             |                                     | Member                  |                               |              |                   |                                      | 24/04/2025                                 |                                                                 |        |                             |
|                      | Please see the information in Part I. Board of Directors |                                     |                         |                               |              |                   |                                      |                                            |                                                                 |        |                             |
| IV. CHIEF ACCOUNTANT |                                                          |                                     |                         |                               |              |                   |                                      |                                            |                                                                 |        |                             |
| 1                    | Nguyen Thi Nga                                           |                                     | Chief Accountant        |                               |              |                   |                                      | 03/01/2023                                 |                                                                 |        |                             |
|                      | People involved                                          |                                     |                         |                               |              |                   |                                      |                                            |                                                                 |        |                             |
| 1.1                  | Tran Thi Phuong                                          |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 03/01/2023                                 |                                                                 |        | Mother                      |
| 1.2                  | Dao Van Hung                                             |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 03/01/2023                                 |                                                                 |        | Husband                     |
| 1.3                  | Dao Thao Nhi                                             |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 03/01/2023                                 |                                                                 |        | Child                       |
| 1.4                  | Dao Anh Minh                                             |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 03/01/2023                                 |                                                                 |        | Child                       |
| 1.5                  | Dao Anh Quan                                             |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 03/01/2023                                 |                                                                 |        | Adopted child               |
| 1.6                  | Nguyen Hong Thang                                        |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 03/01/2023                                 |                                                                 |        | Older brother               |
| 1.7                  | Nguyen Manh Hung                                         |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 03/01/2023                                 |                                                                 |        | Older brother               |
| 1.8                  | Nguyen Manh Dung                                         |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 03/01/2023                                 |                                                                 |        | Older brother               |
| 1.9                  | Nguyen Thi Ha                                            |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 03/01/2023                                 |                                                                 |        | Older sister                |
| 1.10                 | Nguyen Huy Hoang                                         |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 03/01/2023                                 |                                                                 |        | Younger sibling             |
| 1.11                 | Dong Viet Cuong                                          |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 03/01/2023                                 |                                                                 |        | Brother-in-law              |
| 1.12                 | Tran Thi Thu Hien                                        |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 03/01/2023                                 |                                                                 |        | Sister-in-law               |
| 1.13                 | Luu Thi Hang                                             |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 03/01/2023                                 |                                                                 |        | Sister-in-law               |

| No.                             | Name of organization/individual            | Securities trading account (if any) | Position at the company | Ownership Certificate Number* | Issuing date | Issuing authority | Head office address/ Contact address | Date becoming a company associate/ insider | Date one no longer an affiliated person/ insider of the company | Reason | Relationships with insiders |
|---------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------|-------------------------------|--------------|-------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|--------|-----------------------------|
| 1                               | 2                                          | 3                                   | 4                       | 5                             | 6            | 7                 | 8                                    | 9                                          | 10                                                              | 11     | 12                          |
| 1.14                            | Nguyen Viet To Trang                       |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 03/01/2023                                 |                                                                 |        | Sister-in-law               |
| 1.15                            | Nguyen Da Trang Dai                        |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 03/01/2023                                 |                                                                 |        | Sister-in-law               |
| <b>V. MAJOR SHAREHOLDERS</b>    |                                            |                                     |                         |                               |              |                   |                                      |                                            |                                                                 |        |                             |
| 1                               | FSN Asia Private Limited                   |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 16/08/2023                                 |                                                                 |        | Major shareholder           |
| 2                               | Nguyen Khanh Trinh                         |                                     | Chairman of the Board   |                               |              |                   |                                      | 04/08/2008                                 |                                                                 |        | Major shareholder           |
| 3                               | Vuong Quang Long                           |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 09/03/2026                                 |                                                                 |        | Major shareholder           |
| <b>VI. SUBSIDIARY COMPANIES</b> |                                            |                                     |                         |                               |              |                   |                                      |                                            |                                                                 |        |                             |
| 1                               | PT CleverAds                               |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 27/09/2017                                 |                                                                 |        | Subsidiary company          |
| 2                               | Clever Review Corporation                  |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 31/10/2018                                 |                                                                 |        | Subsidiary company          |
| 3                               | CleverAds Philippines Corporation          |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 22/04/2022                                 |                                                                 |        | Subsidiary company          |
| 4                               | Orion Media Joint Stock Company            |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 16/11/2019                                 |                                                                 |        | Subsidiary company          |
| 5                               | NAH Media Joint Stock Company              |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 16/11/2019                                 |                                                                 |        | Subsidiary company          |
| 6                               | Cmetric Corporation                        |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 17/2/2021                                  |                                                                 |        | Subsidiary company          |
| 7                               | New Class Education Technology Corporation |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 31/3/2021                                  |                                                                 |        | Subsidiary company          |
| 8                               | AGlobal Corporation                        |                                     |                         |                               |              |                   |                                      | 24/02/2022                                 |                                                                 |        | Subsidiary company          |

| No.                                                   | Name of organization/individual | Securities trading account (if any) | Position at the company                        | Ownership Certificate Number* | Issuing date | Issuing authority | Head office address/ Contact address | Date becoming a company associate/ insider | Date one no longer an affiliated person/ insider of the company | Reason | Relationships with insiders |
|-------------------------------------------------------|---------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------------|-------------------------------|--------------|-------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|--------|-----------------------------|
| 1                                                     | 2                               | 3                                   | 4                                              | 5                             | 6            | 7                 | 8                                    | 9                                          | 10                                                              | 11     | 12                          |
| 9                                                     | Clever Real Estate Corporation  |                                     |                                                |                               |              |                   |                                      | 12/7/2024                                  |                                                                 |        | Subsidiary company          |
| <b>VII. PERSON RESPONSIBLE FOR COMPANY MANAGEMENT</b> |                                 |                                     |                                                |                               |              |                   |                                      |                                            |                                                                 |        |                             |
| 1                                                     | Do Thi Nga                      |                                     | Company Administrator/Head of Legal Department |                               |              |                   |                                      | 26/01/2022                                 |                                                                 |        |                             |
|                                                       | <b>People involved</b>          |                                     |                                                |                               |              |                   |                                      |                                            |                                                                 |        |                             |
| 1.1                                                   | Do Dinh Tam                     |                                     |                                                |                               |              |                   |                                      | 26/01/2022                                 |                                                                 |        | Father                      |
| 1.2                                                   | Do Thi Thu                      |                                     |                                                |                               |              |                   |                                      | 26/01/2022                                 |                                                                 |        | Mother                      |
| 1.3                                                   | Do Thi Hang                     |                                     |                                                |                               |              |                   |                                      | 26/01/2022                                 |                                                                 |        | Older sister                |
| 1.4                                                   | Do Thi Xuan                     |                                     |                                                |                               |              |                   |                                      | 26/01/2022                                 |                                                                 |        | Younger sister              |

**CLEVER GROUP CORPORATION**

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness**APPENDIX 02: LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED PERSONS**

(Attached is the Company Governance Report for 2025, No. 07/2026/BC-ADG dated July 30, 2026)

| No.                          | Full name                         | Securities trading account (if any) | Job title at the company (if any)  | Ownership Certificate Number* | Issuing date | Issuing authority | Contact address | Number of shares held at the end of the period | Stock ownership ratio by period end | Note                  |
|------------------------------|-----------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------|--------------|-------------------|-----------------|------------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------|
| 1                            | 2                                 | 3                                   |                                    | 4                             | 5            | 6                 | 7               | 8                                              | 9                                   | 10                    |
| <b>I. BOARD OF DIRECTORS</b> |                                   |                                     |                                    |                               |              |                   |                 |                                                |                                     |                       |
| 1                            | Nguyen Khanh Trinh                |                                     | Chairman of the Board of Directors |                               |              |                   |                 | 9,174,327                                      | 42.91%                              |                       |
| <i>People involved</i>       |                                   |                                     |                                    |                               |              |                   |                 |                                                |                                     |                       |
| 1.1                          | Nguyen Thi Ninh                   |                                     |                                    |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Mother                |
| 1.2                          | Tran Dieu Linh                    |                                     |                                    |                               |              |                   |                 | 188,156                                        | 0.880%                              | Wife                  |
| 1.3                          | Nguyen Khanh Truc Hoa             |                                     |                                    |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Child                 |
| 1.4                          | Nguyen Khanh Truc Han             |                                     |                                    |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Child                 |
| 1.5                          | Nguyen Khanh Truc My              |                                     |                                    |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Child                 |
| 1.6                          | Nguyen Khoi Binh                  |                                     |                                    |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Child                 |
| 1.7                          | Nguyen Thi Chinh Phuong           |                                     |                                    |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Older sister          |
| 1.8                          | Nguyen Thi Khanh Thuan            |                                     |                                    |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Younger sister        |
| 1.9                          | Clever Review Corporation         |                                     |                                    |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Relevant organization |
| 1.10                         | CleverAds Philippines Corporation |                                     |                                    |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Relevant organization |
| 1.11                         | Clever Real Estate Corporation    |                                     |                                    |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Relevant organization |
| 1.12                         | JobsGo Joint Stock Company        |                                     |                                    |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Relevant organization |

| No.                    | Full name                                       | Securities trading account (if any) | Job title at the company (if any)                         | Ownership Certificate Number* | Issuing date | Issuing authority | Contact address | Number of shares held at the end of the period | Stock ownership ratio by period end | Note                  |
|------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------|-------------------|-----------------|------------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------|
| 1                      | 2                                               | 3                                   |                                                           | 4                             | 5            | 6                 | 7               | 8                                              | 9                                   | 10                    |
| 2                      | Don Nu Duc Hien                                 |                                     | Vice Chairwoman of the Board of Directors/Director        |                               |              |                   |                 | 194,381                                        | 0.909%                              |                       |
| <i>People involved</i> |                                                 |                                     |                                                           |                               |              |                   |                 |                                                |                                     |                       |
| 2.1                    | Ngo Kim Diep                                    |                                     |                                                           |                               |              |                   |                 | 94,067                                         | 0.440%                              | Mother                |
| 2.2                    | Don Mai Huong                                   |                                     |                                                           |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Older sister          |
| 2.3                    | Li Jiun Huei                                    |                                     |                                                           |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Brother-in-law        |
| 3                      | Tran Anh Nam                                    |                                     | Independent Board Member/ Chairman of the Audit Committee |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  |                       |
| <i>People involved</i> |                                                 |                                     |                                                           |                               |              |                   |                 |                                                |                                     |                       |
| 3.1                    | Tran Quoc Khanh                                 |                                     |                                                           |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Father                |
| 3.2                    | Vo Thi Thuong Huyen                             |                                     |                                                           |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Mother                |
| 3.3                    | Nguyen Thuy Linh                                |                                     |                                                           |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Wife                  |
| 3.4                    | Tran Anh Minh                                   |                                     |                                                           |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Child                 |
| 3.5                    | Tran Thi Thu Phuong                             |                                     |                                                           |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Older sister          |
| 3.6                    | Do Duc Huan                                     |                                     |                                                           |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Brother-in-law        |
| 3.7                    | WindSoft Vietnam Technology Joint Stock Company |                                     |                                                           |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Relevant organization |
| 4                      | Tran Dong Au                                    |                                     | Board Member                                              |                               |              |                   |                 | 95,250                                         | 0.445%                              |                       |
| <i>People involved</i> |                                                 |                                     |                                                           |                               |              |                   |                 |                                                |                                     |                       |
| 4.1                    | Nguyen Thi Thuy Vy                              |                                     |                                                           |                               |              |                   |                 | 1,085                                          | 0.005%                              | Wife                  |
| 4.2                    | Le Thi Lan Thu                                  |                                     |                                                           |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Mother                |
| 4.3                    | Tran Nguyen Dong Nghi                           |                                     |                                                           |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Child                 |

| No.                                                             | Full name                 | Securities trading account (if any) | Job title at the company (if any)   | Ownership Certificate Number* | Issuing date | Issuing authority | Contact address | Number of shares held at the end of the period | Stock ownership ratio by period end | Note                  |
|-----------------------------------------------------------------|---------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------|--------------|-------------------|-----------------|------------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------|
| 1                                                               | 2                         | 3                                   |                                     | 4                             | 5            | 6                 | 7               | 8                                              | 9                                   | 10                    |
| 4.4                                                             | Tran Dong Duong           |                                     |                                     |                               |              |                   |                 | 94,067                                         | 0.440%                              | Older brother         |
| 4.5                                                             | Ho Thi Thanh Nga          |                                     |                                     |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Sister-in-law         |
| 4.6                                                             | Clever Review Corporation |                                     |                                     |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Relevant organization |
| 5                                                               | Seo JeongKyo              |                                     | Board Member/Audit Committee Member |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  |                       |
| <i>People involved</i>                                          |                           |                                     |                                     |                               |              |                   |                 |                                                |                                     |                       |
| 5.1                                                             | Seo tae ho                |                                     |                                     |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Father                |
| 5.2                                                             | Seong sun ran             |                                     |                                     |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Mother                |
| 5.3                                                             | Min Kyoung Hye            |                                     |                                     |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Wife                  |
| 5.4                                                             | Seo Jun Bo                |                                     |                                     |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Child                 |
| 5.5                                                             | Seo Jun-hyeok             |                                     |                                     |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Child                 |
| 5.6                                                             | FSN Asia Private Limited  |                                     |                                     |                               |              |                   |                 | 4,165,943                                      | 19.48%                              | Relevant organization |
| <b>II. EXECUTIVE BOARD</b>                                      |                           |                                     |                                     |                               |              |                   |                 |                                                |                                     |                       |
| 1                                                               | Don Nu Duc Hien           |                                     | Director                            |                               |              |                   |                 |                                                |                                     |                       |
| <i>Please see the information in Part I. Board of Directors</i> |                           |                                     |                                     |                               |              |                   |                 |                                                |                                     |                       |
| 2                                                               | Luu Hoang Anh             |                                     | Ho Chi Minh Branch Director         |                               |              |                   |                 | 194,821                                        | 0.911%                              |                       |
| <i>People involved</i>                                          |                           |                                     |                                     |                               |              |                   |                 |                                                |                                     |                       |
| 2.1                                                             | Luu Van Thich             |                                     |                                     |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Father                |
| 2.2                                                             | Vu Thi Thu Hang           |                                     |                                     |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Mother                |
| 2.3                                                             | Nguyen Viet Thang         |                                     |                                     |                               |              |                   |                 | 3,959                                          | 0.019%                              | Husband               |
| 2.4                                                             | Nguyen Viet Tuan          |                                     |                                     |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Child                 |
| 2.5                                                             | Nguyen Viet Tu            |                                     |                                     |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Child                 |

| No.                                                             | Full name           | Securities trading account (if any) | Job title at the company (if any) | Ownership Certificate Number* | Issuing date | Issuing authority | Contact address | Number of shares held at the end of the period | Stock ownership ratio by period end | Note            |
|-----------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------|-----------------------------------|-------------------------------|--------------|-------------------|-----------------|------------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------|
| 1                                                               | 2                   | 3                                   |                                   | 4                             | 5            | 6                 | 7               | 8                                              | 9                                   | 10              |
| 2.6                                                             | Luu Vu Hoang        |                                     |                                   |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Younger sibling |
| 2.7                                                             | Nguyen Thi Hue      |                                     |                                   |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Sister-in-law   |
| 3                                                               | Tran Thi Minh Tinh  |                                     | Da Nang Branch Director           |                               |              |                   |                 | 58,169                                         | 0.272%                              |                 |
| <b>People involved</b>                                          |                     |                                     |                                   |                               |              |                   |                 |                                                |                                     |                 |
| 3.1                                                             | Tran Thi Thin       |                                     |                                   |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Mother          |
| 3.2                                                             | Nguyen Van Duc      |                                     |                                   |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Husband         |
| 3.3                                                             | Nguyen Tran Ha Vy   |                                     |                                   |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Child           |
| 3.4                                                             | Nguyen Tran Gia Huy |                                     |                                   |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Child           |
| 3.5                                                             | Nguyen Tran Gia Bao |                                     |                                   |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Child           |
| 3.6                                                             | Tran Duc Nghia      |                                     |                                   |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Older brother   |
| 3.7                                                             | Tran Thi Minh Tam   |                                     |                                   |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Older sister    |
| 3.8                                                             | Tran Thi Thuy Nga   |                                     |                                   |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Sister-in-law   |
| 3.9                                                             | Nguyen Van Ton      |                                     |                                   |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Brother-in-law  |
| <b>III. Audit Committee</b>                                     |                     |                                     |                                   |                               |              |                   |                 |                                                |                                     |                 |
| 1                                                               | Tran Anh Nam        |                                     | Chairperson                       |                               |              |                   |                 |                                                |                                     |                 |
| <i>Please see the information in Part I. Board of Directors</i> |                     |                                     |                                   |                               |              |                   |                 |                                                |                                     |                 |
| 2                                                               | Seo JeongKyo        |                                     | Member                            |                               |              |                   |                 |                                                |                                     |                 |
| <i>Please see the information in Part I. Board of Directors</i> |                     |                                     |                                   |                               |              |                   |                 |                                                |                                     |                 |
| <b>IV. Chief Accountant</b>                                     |                     |                                     |                                   |                               |              |                   |                 |                                                |                                     |                 |
| 1                                                               | Nguyen Thi Nga      |                                     | Chief Accountant                  |                               |              |                   |                 | 624                                            | 0.003%                              |                 |
| <b>People involved</b>                                          |                     |                                     |                                   |                               |              |                   |                 |                                                |                                     |                 |
| 1.1                                                             | Tran Thi Phuong     |                                     |                                   |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Mother          |
| 1.2                                                             | Dao Van Hung        |                                     |                                   |                               |              |                   |                 | 1,653                                          | 0.008%                              | Husband         |

| No.                                                 | Full name              | Securities trading account (if any) | Job title at the company (if any)              | Ownership Certificate Number* | Issuing date | Issuing authority | Contact address | Number of shares held at the end of the period | Stock ownership ratio by period end | Note            |
|-----------------------------------------------------|------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------------|-------------------------------|--------------|-------------------|-----------------|------------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------|
| 1                                                   | 2                      | 3                                   |                                                | 4                             | 5            | 6                 | 7               | 8                                              | 9                                   | 10              |
| 1.3                                                 | Dao Thao Nhi           |                                     |                                                |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Child           |
| 1.4                                                 | Dao Anh Minh           |                                     |                                                |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Child           |
| 1.5                                                 | Dao Anh Quan           |                                     |                                                |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Adopted Child   |
| 1.6                                                 | Nguyen Hong Thang      |                                     |                                                |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Older brother   |
| 1.7                                                 | Nguyen Manh Hung       |                                     |                                                |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Older brother   |
| 1.8                                                 | Nguyen Manh Dung       |                                     |                                                |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Older brother   |
| 1.9                                                 | Nguyen Thi Ha          |                                     |                                                |                               |              |                   |                 | 118                                            | 0.001%                              | Older sister    |
| 1.10                                                | Nguyen Huy Hoang       |                                     |                                                |                               |              |                   |                 | 118                                            | 0.001%                              | Younger sibling |
| 1.11                                                | Dong Viet Cuong        |                                     |                                                |                               |              |                   |                 | 118                                            | 0.001%                              | Brother-in-law  |
| 1.12                                                | Tran Thi Thu Hien      |                                     |                                                |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Sister-in-law   |
| 1.13                                                | Luu Thi Hang           |                                     |                                                |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Sister-in-law   |
| 1.14                                                | Nguyen Viet To Trang   |                                     |                                                |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Sister-in-law   |
| 1.15                                                | Nguyen Da Trang Dai    |                                     |                                                |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Sister-in-law   |
| <b>V. PERSON RESPONSIBLE FOR COMPANY MANAGEMENT</b> |                        |                                     |                                                |                               |              |                   |                 |                                                |                                     |                 |
| 1                                                   | Do Thi Nga             |                                     | Company Administrator/Head of Legal Department |                               |              |                   |                 | 2,864                                          | 0.013%                              |                 |
|                                                     | <b>People involved</b> |                                     |                                                |                               |              |                   |                 |                                                |                                     |                 |
| 1.1                                                 | Do Dinh Tam            |                                     |                                                |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Father          |
| 1.2                                                 | Do Thi Thu             |                                     |                                                |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Mother          |
| 1.3                                                 | Do Thi Hang            |                                     |                                                |                               |              |                   |                 | 118                                            | 0.001%                              | Older sister    |
| 1.4                                                 | Do Thi Xuan            |                                     |                                                |                               |              |                   |                 | 0                                              | 0%                                  | Younger sibling |